

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tài liệu giáo dục địa phương  
TỈNH **HƯNG YÊN**

Lớp  
**6**



**Ban chỉ đạo biên soạn, thẩm định:**

Trưởng ban: NGUYỄN DUY HUNG

**Ban biên soạn:**

Tổng Chủ biên: NGUYỄN VĂN PHÊ

Đồng Chủ biên: ĐỖ VĂN KHẢI – NGUYỄN THỊ LIÊN

Thành viên Ban biên soạn:

NGUYỄN THỊ THU THỦY

NGUYỄN THỊ TRANG THANH

PHẠM MINH HOÀNG

VŨ THỊ PHƯƠNG

NGUYỄN MẠNH ĐẠT

ĐOÀN THỊ TUYẾT

PHẠM VĂN THÀNH

TRẦN THỊ CƯỜNG

ĐÀM QUANG SƠN

CÁP XUÂN HỖ

VŨ THỊ HƯƠNG

ĐẶNG XUÂN HUNG

Tài liệu có sử dụng một số hình ảnh của các nhà nhiếp ảnh: Ngô Vi Quang, Lê Hào, Thích Đạo Nhất, ...

**Trân trọng cảm ơn các địa phương, các cơ quan, đơn vị và cá nhân đã phối hợp giúp đỡ nhóm tác giả trong quá trình biên soạn và hoàn thiện tài liệu.**

# Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, **Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên – Lớp 6** được biên soạn nhằm giúp các em có được những kiến thức cơ bản về lịch sử, văn hoá truyền thống của Hưng Yên; về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp; các vấn đề về chính trị – xã hội và môi trường của Hưng Yên qua sáu chủ đề:

*Chủ đề 1.* Vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên của tỉnh Hưng Yên

*Chủ đề 2.* Những dấu tích thời kì nguyên thuỷ và thời kì dựng nước ở Hưng Yên

*Chủ đề 3.* Khởi nghĩa chống ách đô hộ của chính quyền phương Bắc ở Hưng Yên

*Chủ đề 4.* Truyện kể dân gian Hưng Yên

*Chủ đề 5.* Bảo vệ môi trường tự nhiên

*Chủ đề 6.* Tự hào truyền thống quê hương em

Với những kiến thức cơ bản lĩnh hội được qua tài liệu này, các em sẽ cảm nhận được vẻ đẹp của mảnh đất Hưng Yên văn hiến và cách mạng, thêm tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương mình.

Mong các em vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học, thực hiện những việc làm thiết thực, hữu ích với bản thân, gia đình, góp phần vào sự phát triển bền vững của quê hương Hưng Yên.

Chúc các em có những tiết học bổ ích và lí thú!

CÁC TÁC GIẢ

# Mục lục

Lời nói đầu

Trang

3

## PHẦN 1 ĐỊA LÍ, KINH TẾ, HƯỚNG NGHIỆP 5

**Chủ đề 1.** Vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên của tỉnh Hưng Yên 6

## PHẦN 2 LỊCH SỬ, VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG 19

**Chủ đề 2.** Những dấu tích thời kì nguyên thuỷ và thời kì dựng nước ở Hưng Yên 20

**Chủ đề 3.** Khởi nghĩa chống ách đô hộ của chính quyền phương Bắc ở Hưng Yên 29

**Chủ đề 4.** Truyện kể dân gian Hưng Yên 38

## PHẦN 3 CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG 47

**Chủ đề 5.** Bảo vệ môi trường tự nhiên 48

**Chủ đề 6.** Tự hào truyền thống quê hương em 57

### Kí hiệu dùng trong sách



**Mở đầu:** Định hướng nội dung bài học



**Vận dụng:** Liên hệ, vận dụng kiến thức vào học tập và cuộc sống



**Nội dung bài học:** Cung cấp thông tin, kiến thức



**Em có biết?** Cung cấp thêm thông tin cho nội dung bài học



**Luyện tập:** Củng cố kiến thức vừa học



**Câu hỏi:** Nhiệm vụ học tập

*Hãy bảo quản, giữ gìn tài liệu để có thể dành tặng cho các em học sinh lớp sau nhé!*



PHẦN 1

**ĐỊA LÍ, KINH TẾ,  
HƯỚNG NGHIỆP**

## CHỦ ĐỀ 1

# VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN CỦA TỈNH HƯNG YÊN

*Học xong chủ đề này, em sẽ:*

- Xác định được vị trí địa lí tỉnh Hưng Yên trên bản đồ/lược đồ Việt Nam hoặc lược đồ vùng Đồng bằng sông Hồng.
- Trình bày được đặc điểm địa hình, khí hậu, đất đai, sông ngòi và sinh vật của tỉnh.
- Nêu được ý nghĩa của điều kiện tự nhiên đối với sản xuất và đời sống người dân ở Hưng Yên.



*Cánh đồng Tam Thiên mẫu nhìn từ xã Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ*



Từ thế kỉ thứ XVI – XVIII, Hưng Yên nổi tiếng với Phố Hiến – thương cảng, đô thị cổ sầm uất, từng được mệnh danh là “tiểu Tràng An”, “Thứ nhất Kinh Kì, thứ nhì Phố Hiến”. Ngày nay, Hưng Yên là một tỉnh có nền kinh tế phát triển năng động của nước ta. Vậy, vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên tỉnh Hưng Yên có đặc điểm gì, tác động đến đời sống, hoạt động sản xuất của người dân như thế nào?



## I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

### 1 Vị trí địa lí

Hưng Yên là tỉnh nằm ở trung tâm đồng bằng sông Hồng, có diện tích 930,2 km<sup>2</sup> (\*), đứng thứ 61 trong 63 tỉnh/thành phố của Việt Nam và thứ 8 trong 10 tỉnh/thành phố ở đồng bằng sông Hồng.

Toạ độ địa lí của Hưng Yên là:

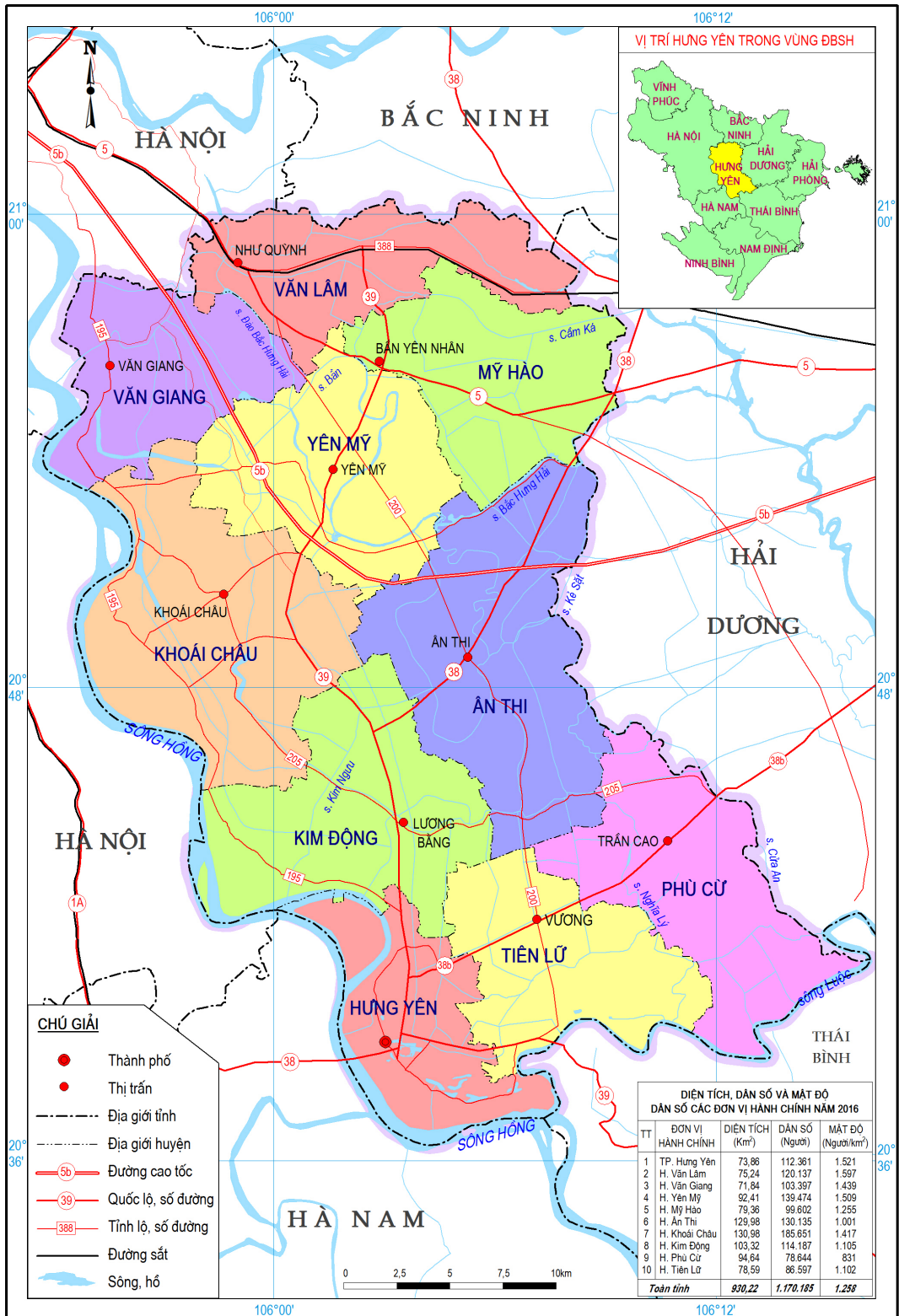
- Phía Bắc: 21<sup>0</sup> vĩ độ Bắc.
- Phía Nam: 20<sup>0</sup>36' vĩ độ Bắc.
- Phía Tây: 105<sup>0</sup>53' kinh độ Đông.
- Phía Đông: 106<sup>0</sup>15' kinh độ Đông.

Phía bắc của tỉnh giáp tỉnh Bắc Ninh, phía nam giáp tỉnh Thái Bình, phía đông giáp tỉnh Hải Dương, phía tây giáp Thủ đô Hà Nội và tỉnh Hà Nam. Vị trí địa lí đã tạo nên thiên nhiên của Hưng Yên mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh.

Hưng Yên có hệ thống các tuyến giao thông đường bộ quan trọng như: quốc lộ 5, đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, quốc lộ 39, quốc lộ 38, quốc lộ 38B, đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và đường sắt Hà Nội - Hải Phòng nối Hưng Yên với các tỉnh phía Bắc. Cùng với giao thông đường bộ, hệ thống sông Hồng, sông Luộc tạo thành mạng lưới giao thông thuận lợi cho lưu thông hàng hoá và đi lại ở Hưng Yên.

(\*Nguồn: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên)

# BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN



Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên 2016

Những lợi thế về vị trí địa lí và kết cấu hạ tầng là cơ hội lớn để tỉnh phát triển mạnh ngành công nghiệp và dịch vụ. Vị trí địa lí cũng góp phần vào việc phát triển văn hoá – xã hội, tạo nên truyền thống văn hoá, lịch sử của tỉnh Hưng Yên.



### EM CÓ BIẾT?

**Phố Hiến** nằm ở tả ngạn sông Hồng, là nơi giao hội của sông Hồng và sông Luộc, kết nối dễ dàng với các vùng miền trong hệ thống giao thông đường thủy ở miền Bắc. Phố Hiến còn nằm trên tuyến giao thương đường thủy từ vùng biển Bắc Bộ đi sâu vào đất liền tới Kinh thành Thăng Long. Từ Phố Hiến ra cửa biển rất gần, do đó, có thể giao thương với các thị trường nước ngoài bằng đường biển. Với vị trí địa lí thuận lợi, Phố Hiến là đô thị - thương cảng nổi tiếng của Việt Nam trong thế kỉ XVI - XVIII.

*Bảng 1. Diện tích tự nhiên vùng Đồng bằng sông Hồng và một số tỉnh trong vùng (năm 2019)*

TT	Tỉnh	Diện tích (km <sup>2</sup> )
	<b>Đồng bằng sông Hồng</b>	<b>15.082,6</b>
1	Thành phố Hà Nội	3.358,6
2	Tỉnh Hưng Yên	930,2
3	Tỉnh Hải Dương	1.668,2
4	Tỉnh Bắc Ninh	822,7
5	Tỉnh Thái Bình	1.586,4
6	Tỉnh Hà Nam	861,9

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2019)*



**Dựa vào thông tin, hình ảnh và Bảng 1, em hãy:**

1. Xác định vị trí địa lí của tỉnh Hưng Yên.
2. Tính tỉ lệ diện tích của tỉnh Hưng Yên so với vùng Đồng bằng sông Hồng và một số tỉnh lân cận, cho nhận xét..
3. Nêu ý nghĩa của vị trí địa lí tỉnh Hưng Yên.



## 2 Các đơn vị hành chính



Một góc thành phố Hưng Yên

Tỉnh Hưng Yên được phân chia thành 10 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 8 huyện, 1 thành phố và 1 thị xã, với 139 xã, 14 phường và 8 thị trấn (số liệu năm 2021).

Bảng 2. Các đơn vị hành chính của tỉnh Hưng Yên (năm 2019)

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên năm 2019)

Đơn vị hành chính	Diện tích (km <sup>2</sup> )	Số lượng các đơn vị hành chính cấp cơ sở			
		Xã	Phường	Thị trấn	Tổng số
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>930,2</b>	<b>139</b>	<b>14</b>	<b>8</b>	<b>161</b>
Thành phố Hưng Yên	73,86	10	7	-	17
Thị xã Mỹ Hào	79,36	6	7	-	13
Huyện Văn Giang	71,84	10	-	1	11
Huyện Yên Mỹ	92,41	16	-	1	17
Huyện Văn Lâm	75,24	10	-	1	11
Huyện Ân Thi	129,98	20	-	1	21
Huyện Khoái Châu	130,98	24	-	1	25
Huyện Kim Động	103,32	16	-	1	17
Huyện Phù Cừ	94,64	13	-	1	14
Huyện Tiên Lữ	78,54	14	-	1	15



**Dựa vào thông tin, hình ảnh và Bảng 2, em hãy:**

1. Kể tên các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh Hưng Yên.
2. Huyện (thành phố, thị xã) nào có diện tích lớn nhất, nhỏ nhất?
3. Xác định trên bản đồ huyện, thành phố, thị xã nơi em sống.

## II. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

### 1 Địa hình

Nằm ở trung tâm đồng bằng sông Hồng, địa hình Hưng Yên tương đối bằng phẳng, không có đồi núi. Địa hình thấp dần từ bắc xuống nam. Từ tây sang đông xen kẽ những ô đất trũng (đầm, hồ, ao, ruộng trũng) thường xuyên bị ngập nước. Độ cao địa hình không đồng đều mà hình thành các dải, các khu, vùng cao thấp xen kẽ nhau như làn sóng. Ở phía bắc, nổi lên các loại địa hình cao, có hình vòng cung, dọc theo sông Hồng, bao gồm địa phận các huyện Văn Lâm, Văn Giang, Khoái Châu. Đây là vùng đất cao trong đê, độ cao từ 4 - 6 m so với mực nước biển.

Liên kề với vùng đất cao là vùng đất thấp hơn, độ cao trung bình khoảng 3 m so với mực nước biển, phổ biến ở các huyện Ân Thi, Yên Mỹ, thị xã Mỹ Hòa,... Vùng đất thấp nằm ở các huyện Tiên Lữ, Phù Cừ với độ cao trung bình khoảng 2 m, một số nơi dưới 2 m so với mực nước biển.



**Dựa vào thông tin đã cho, hãy trả lời các câu hỏi sau:**

1. *Nêu dạng địa hình chính của Hưng Yên. Tại sao địa hình của Hưng Yên tương đối bằng phẳng?*
2. *Địa hình có thuận lợi và khó khăn gì cho phát triển kinh tế?*

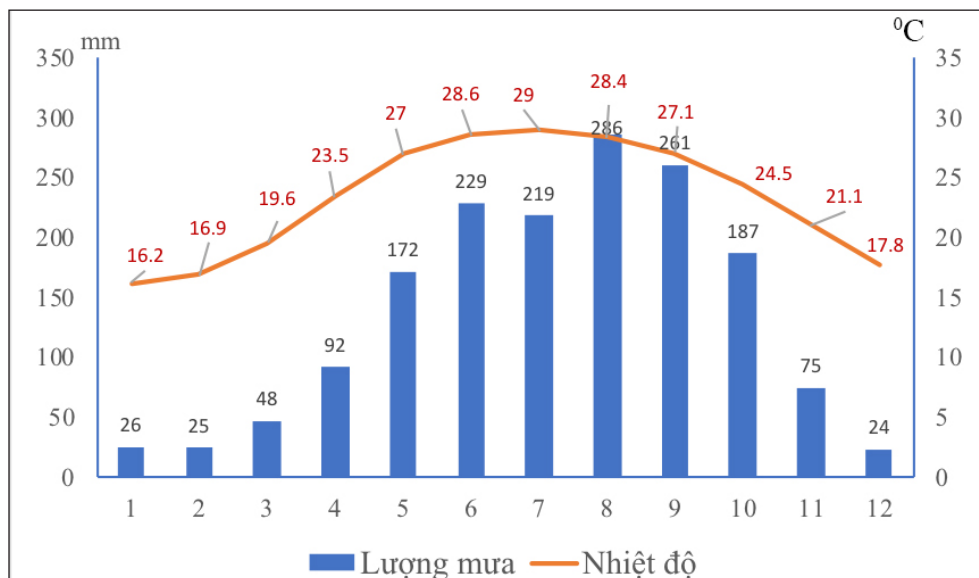
### 2 Khí hậu

Khí hậu của Hưng Yên mang những đặc điểm chung là nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa hạ nóng, mưa nhiều; mùa đông lạnh, mưa ít.

Khí hậu có nền nhiệt độ cao. Nhiệt độ trung bình năm là 23,2°C, phân bố khá đồng đều trên địa bàn tỉnh. Nhiệt độ trung bình mùa hạ là 27,3°C, nhiệt độ trung bình mùa đông là 19,1°C.

Khí hậu có sự khác biệt giữa hai mùa trong năm. Mùa hạ, từ tháng 5 đến tháng 9, có đặc điểm là nóng và mưa nhiều với gió chủ yếu là gió Đông Nam. Mùa đông, từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, có đặc điểm là lạnh và ít mưa, với gió mùa Đông Bắc. Tháng 4 và tháng 10 là các tháng chuyển tiếp giữa các mùa trong năm.





Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tỉnh Hưng Yên

(Nguồn: Viện Khoa học Khí tượng - Thủy văn và Biến đổi khí hậu)

Tổng lượng mưa trung bình năm của Hưng Yên dao động từ 1 500 – 1 600mm. Lượng mưa trong những tháng mùa mưa chiếm 80 – 85% tổng lượng mưa cả năm. Độ ẩm trung bình năm từ 80 – 90%.

Khí hậu của Hưng Yên thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Chế độ nhiệt ẩm dồi dào cho phép canh tác nhiều vụ đối với cây trồng ngắn ngày. Khí hậu có mùa đông lạnh nên Hưng Yên có thể đa dạng hoá cây trồng: ngoài cây trồng nhiệt đới còn trồng rau vụ đông với nhiều cây có nguồn gốc ôn đới.

Tuy nhiên, khí hậu cũng gây những khó khăn nhất định đối với sản xuất nông nghiệp. Mùa mưa, lượng mưa lớn, có năm kèm theo bão dễ gây ngập lụt. Trong những tháng mùa lạnh cũng xuất hiện những đợt rét đậm, rét hại, ảnh hưởng đến cây trồng và đàn gia súc.



**Dựa vào biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Hưng Yên và thông tin, em hãy:**

1. Cho biết tháng có nhiệt độ cao nhất, tháng có nhiệt độ thấp nhất ở Hưng Yên.
2. Cho biết những tháng có lượng mưa trên 100mm và những tháng có lượng mưa dưới 100 mm ở Hưng Yên.
3. Nêu đặc điểm khí hậu của Hưng Yên.
4. Trình bày những thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển kinh tế - xã hội ở Hưng Yên?

### 3 Đất đai

Đất đai của Hưng Yên chủ yếu là đất phù sa, được bồi đắp bởi hệ thống sông Hồng và sông Luộc, gồm các loại sau:

- Đất phù sa ngoài đê: Là loại đất rất màu mỡ ở các bãi bồi ven sông do hàng năm vẫn được phù sa bồi đắp. Vùng đất này chủ yếu nằm ngoài đê thuộc các huyện Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động, Tiên Lữ, Phù Cù.
- Đất phù sa trong đê: Là loại đất phù sa không được bồi đắp hàng năm, gồm một số loại sau:
  - + Đất phù sa có màu nâu nhạt, chiếm 32% diện tích đất canh tác của tỉnh. Đây là loại đất tốt nhất của tỉnh, phân bố nhiều ở các huyện Yên Mỹ, Khoái Châu, Văn Giang, Kim Động, Văn Lâm, Tiên Lữ, Ân Thi và thị xã Mỹ Hào. Đất giàu các chất đạm, lân, tương đối nhiều mùn, thích hợp với việc trồng lúa, các loại hoa màu và cây ăn quả.
  - + Đất phù sa có màu nâu tươi, ít chua, thiếu không khí, ít mùn, chiếm 25% diện tích đất canh tác của tỉnh, phân bố nhiều ở các vùng trũng thuộc các huyện Kim Động, Tiên Lữ, Ân Thi, Yên Mỹ, Văn Giang, Khoái Châu, Phù Cù và thị xã Mỹ Hào.
  - + Đất chua, có tầng sét dày, gồm diện tích còn lại của các huyện Ân Thi, Phù Cù, Yên Mỹ, Văn Lâm, ... Loại đất này cần chống chua và cải tạo để đưa vào sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.



*Cấy lúa trên đất phù sa ở Hưng Yên*



Trồng nhân lồng ở Hưng Yên



1. Dựa vào thông tin trên, em hãy hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Loại đất	Đặc điểm	Phân bố

2. Nêu những thuận lợi, khó khăn của tài nguyên đất đối với phát triển nông nghiệp ở Hưng Yên.

#### 4 Sông ngòi

Hưng Yên có ba phía được bao bọc bởi sông. Ngoài sông tự nhiên, Hưng Yên còn có nhiều sông đào nhằm phục vụ yêu cầu của sản xuất nông nghiệp.

Sông Hồng là con sông lớn nhất ở miền Bắc, đoạn chảy qua Hưng Yên có chiều dài 57km, tạo thành ranh giới tự nhiên về phía tây của tỉnh với Hà Nội và Hà Nam.

Do có hàm lượng phù sa lớn, sông Hồng góp phần bồi tụ nên vùng đất Hưng Yên màu mỡ. Đoạn qua tỉnh Hưng Yên, sông Hồng chảy quanh co uốn khúc tạo nên nhiều bãi bồi rộng (như Phú Cường, Hùng Cường thuộc thành phố Hưng Yên). Sông Hồng cũng đem lại nguồn nước tưới giàu phù sa cho đồng ruộng và là đường giao thông thuỷ quan trọng nối Hưng Yên với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Hồng.

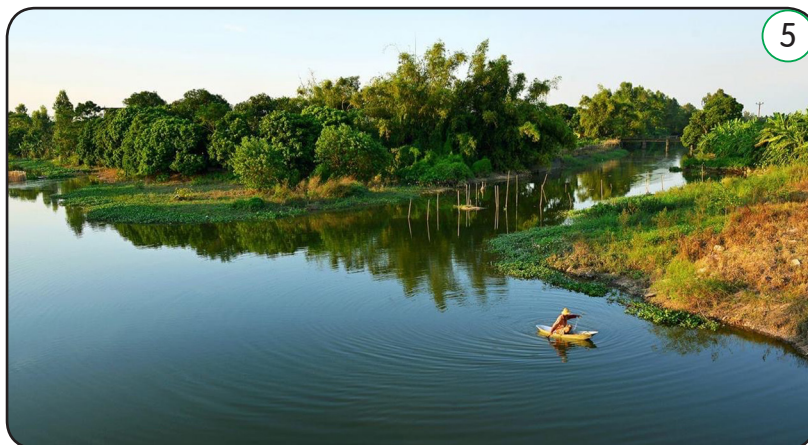


*Cầu Yên Lệnh qua sông Hồng, nối Hưng Yên với Hà Nam*

Sông Luộc (còn được gọi là sông Phổ Đà, Đà Lỗ) là chi lưu của sông Hồng ở huyện Hưng Hà (Thái Bình) và đổ vào sông Thái Bình ở Quý Cao (Tứ Kỳ, Hải Dương). Sông dài 70km. Đoạn sông Luộc chảy qua địa phận Hưng Yên dài 26km, tạo thành ranh giới phía nam với tỉnh Thái Bình.

Sông Kê Sắt nằm ở phía đông của tỉnh, một chi lưu chính của hệ thống sông Bắc Hưng Hải. Đoạn chảy qua Hưng Yên có chiều dài 20km, từ phường Minh Đức (thị xã Mỹ Hòa) đến xã Nguyễn Hoà (huyện Phù Cù). Sông Kê Sắt có nhiều giá trị về mặt dẫn nước (khi có hạn hán) và tiêu nước (khi có ngập úng) cho đồng ruộng ở Hưng Yên.

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có các sông nhỏ thuộc hệ thống sông Bắc Hưng Hải chảy ngang dọc nối với nhau, hình thành một mạng lưới dẫn nước khá dày đặc và phân bố đều khắp tỉnh, như các sông Cừ An (Cử Yên), Hoan Ái, Nghĩa Trụ, Điện Biên,...



*Một nhánh sông Cừ An đoạn chảy qua huyện Kim Động*



Nhìn chung, sông là nguồn cung cấp nước chính cho sản xuất nông nghiệp và cho các nhu cầu kinh tế khác. Sông Hồng hằng năm bồi đắp phù sa cho các vùng đất ngoài đê. Tuy nhiên, nước sông phân bố không đều theo mùa (cạn kiệt vào mùa đông và lớn vào mùa hạ) gây tác động tiêu cực đối với sản xuất và đời sống. Mặt khác, nguồn nước sông Hồng chứa nhiều bùn cát, ít phù hợp cho sử dụng sinh hoạt và công nghiệp.



1. Em hãy kể tên các con sông chảy qua Hưng Yên. Chỉ trên bản đồ hình 1 các huyện có sông Hồng chảy qua.
2. Nêu những thuận lợi và khó khăn của sông ngòi đối với sản xuất và đời sống ở Hưng Yên?

## 5 Sinh vật, khoáng sản

Do có lịch sử khai thác lãnh thổ từ lâu đời nên sinh vật ở Hưng Yên hầu như đã chịu tác động của bàn tay con người, không còn các thảm thực vật tự nhiên; động vật tự nhiên chỉ còn một số loài với số lượng ít ỏi như cò, cuốc, ngỗng trời,...

Hưng Yên là tỉnh ít tài nguyên khoáng sản. Khoáng sản chính của tỉnh là nguồn cát đen với trữ lượng lớn, chủ yếu nằm ven sông Hồng, sông Luộc, ước tính khoảng 6,35 triệu m<sup>3</sup> cát xây dựng và khoảng 3,65 triệu m<sup>3</sup> cát san nền, có thể khai thác đáp ứng nhu cầu xây dựng của địa phương và các vùng lân cận. Bên cạnh đó còn có nguồn đất sét, trữ lượng khoảng 138,2 triệu m<sup>3</sup>, cung cấp nguyên liệu để sản xuất gạch, ngói, đồ gốm dân dụng,...

Ngoài ra, ở Hưng Yên còn có than nâu thuộc bể than nâu vùng Đồng bằng sông Hồng, với 3 mỏ thuộc huyện Khoái Châu, được đánh giá có trữ lượng lớn (hơn 30 tỉ tấn), chất lượng tốt. Tuy nhiên, các mỏ than này nằm ở độ sâu trên 1 000m, việc khai thác phức tạp nên hiện nay chưa thể thực hiện được.



1. Tại sao Hưng Yên còn rất ít tài nguyên sinh vật?
2. Kể tên những khoáng sản chính ở Hưng Yên và nêu vai trò của khoáng sản đối với phát triển kinh tế của tỉnh?



- 1** Tóm tắt đặc điểm tự nhiên và tác động của tự nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên theo mẫu sau:

Thành phần tự nhiên	Đặc điểm	Tác động đến phát triển kinh tế - xã hội	
		Thuận lợi	Khó khăn
Địa hình			
Đất đai			
Khí hậu			
Sông ngòi			
Khoáng sản			

- 2** Cho bảng số liệu sau:

*Diện tích các loại đất phân theo mục đích sử dụng của Hưng Yên*

TT	Các loại đất	Diện tích (ha)
1	Đất sản xuất nông nghiệp	53.600
2	Đất chuyên dùng	17.700
3	Đất ở	9.700
	<b>Tổng</b>	<b>93.000</b>

*(Nguồn: Tổng cục Thống kê. Niên giám thống kê Việt Nam năm 2019).*

Em hãy vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu đất phân theo mục đích sử dụng của Hưng Yên và nêu nhận xét.



- 1 Những cây trồng chính của Hưng Yên là những cây nào? Vì sao chủ yếu lại trồng những loại cây đó?
- 2 Tìm hiểu về sông Hồng đoạn chảy qua tỉnh Hưng Yên hoặc một con sông khác của Hưng Yên theo các gợi ý sau:
  - Tìm đọc thông tin về sông qua internet và các tài liệu khác, xem hình ảnh, video clip về sông Hồng.
  - Đoạn chảy qua tỉnh Hưng Yên dài bao nhiêu km?
  - Nêu đặc điểm của sông.
  - Nêu giá trị của sông đối với tự nhiên, hoạt động sản xuất và đời sống người dân.



PHẦN 2  
**LỊCH SỬ,  
VĂN HOÁ  
TRUYỀN THỐNG**

## CHỦ ĐỀ 2

# NHỮNG DẤU TÍCH THỜI KÌ NGUYÊN THUỶ VÀ THỜI KÌ DỰNG NƯỚC Ở HUNG YÊN

*Học xong chủ đề này, em sẽ:*

- Kể tên được các di tích, di chỉ tiêu biểu liên quan đến vùng đất Hưng Yên thời kì nguyên thủy và thời kì dựng nước.
- Liên hệ được các di tích cổ xưa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên gắn với địa danh hành chính hiện nay.
- Có ý thức giữ gìn và bảo vệ các di tích, di chỉ của quê hương



Hung Yên là vùng đất có bề dày lịch sử, gắn liền với quá trình khai phá và chinh phục đồng bằng châu thổ sông Hồng.

Từ rất sớm, người nguyên thủy từ miền trung du đã tiến xuống khai phá vùng đồng bằng, tụ cư hình thành làng xã ở Hưng Yên.

Cư dân Hưng Yên cũng tham gia vào quá trình dựng nước Văn Lang – Âu Lạc.



*Hung Yên trong khu vực Bắc Bộ*



## I. HUNG YÊN THỜI KÌ NGUYÊN THỦY

### 1 Dấu tích của con người trên đất Hưng Yên

Những dấu tích về con người trên đất Hưng Yên được tìm thấy trong các mộ táng ở thôn Động Xá (thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động), thôn Đồm và thôn Bình Trì (thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi) và thôn Bình Kiều (xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu). Di cốt trong các mộ táng này có niên đại cách ngày nay khoảng 2 000 năm, tương ứng với thời kì văn hoá Đông Sơn.



#### EM CÓ BIẾT?

Động Xá là một vùng trũng nằm giữa sông Luộc và sông Hồng nên có điều kiện thuận lợi để hình thành những tụ điểm cư trú của người Việt cổ. Ở Động Xá, các nhà khoa học tìm thấy rất nhiều mộ táng với nhiều đồ tùy táng.

Về di cốt người ở Động Xá gần giống với di cốt người Đông Sơn, có niên đại cách ngày nay khoảng 2 000 năm.



Khai quật di chỉ khảo cổ học ở thôn Động Xá (thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)

Qua các di chỉ khảo cổ học, có thể thấy, Hưng Yên là địa bàn có người Việt cổ sinh sống và tụ cư đông đúc vào thời đại kim khí.



1. Dấu tích về con người trên địa bàn Hưng Yên đã được tìm thấy ở đâu?
2. Di cốt của người nguyên thủy được tìm thấy trên địa bàn Hưng Yên thuộc thời đại nào?

## 2 Các di chỉ tiêu biểu thời kì nguyên thủy trên đất Hưng Yên

Các di chỉ về đời sống của con người trên đất Hưng Yên được tìm thấy ở các huyện: Văn Lâm, Kim Động, Ân Thi, Khoái Châu,...

Bảng 1. Một số di chỉ và hiện vật về đời sống của con người trên địa bàn Hưng Yên

STT	Địa điểm	Hiện vật tìm được	Niên đại
1	Xã Tân Quang (huyện Văn Lâm)	2 mũi lao đồng, 1 lưới rìu đồng, 1 âu đồng.	cách ngày nay khoảng 2 500 năm
2	Thôn Động Xá (thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)	17 chiếc vòng tay, 11 khuyên tai, 4 mũi giáo, 1 thạp đồng, 1 trống đồng, 9 lưới rìu, 2 mũi tên.	cách ngày nay khoảng 2 000 năm
3	Thôn Bình Trì (thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi)	1 khay gỗ, 1 vỏ quả bầu, 4 chiếc nhĩ bôi, 1 nồi đất, 2 chiếc bát đồng to.	cách ngày nay khoảng 2 000 năm
2	Thôn Bình Kiều (xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu)	8 giáo đồng, 3 rìu đồng và 1 đục đồng, 1 mảnh sắt.	cách ngày nay khoảng 2 000 năm

(Nguồn: Lịch sử tỉnh Hưng Yên, Tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020)



Trống đồng Động Xá



### EM CÓ BIẾT?

Trống đồng Động Xá được khai quật tại thôn Động Xá, xã Lương Bằng (nay là thị trấn Lương Bằng), huyện Kim Động. Trống có niên đại cách ngày nay khoảng 2000 - 2300 năm. Mặt trống trang trí 7 vành hoa văn, hoạ tiết chính gồm: hình sao 9 cánh đúc nổi ở chính giữa, 4 hình chim lạc, 4 con nhái đúc nổi quay ngược chiều kim đồng hồ. Tang trống phình cong, đúc nổi hoa văn, hình tròn đồng tâm, vạch răng cưa, hình người chèo thuyền. Thân trống thắt, trang trí hình chim mỏ dài đứng trên lưng trâu. Trống có 4 đôi quai kép trang trí hoa văn bên thùng. Chân trống choãi không có trang trí hoa văn.

Các hiện vật về đời sống của cư dân nguyên thủy trên đất Hưng Yên gồm: rìu, lao, giáo, khuyên tai, vòng tay, âu, bát, trống, thạp,... Niên đại của các hiện vật này thuộc thời đại kim khí, tương ứng với thời kì văn hoá Đông Sơn.



1. Kể tên các di chỉ tiêu biểu thời kì nguyên thủy trên đất Hưng Yên theo thông tin ở Bảng 1.
2. Việc phát hiện nhiều dấu tích về đời sống của người nguyên thủy trên đất Hưng Yên chứng tỏ điều gì?



### 3 Đòi sống của cư dân nguyên thủy trên đất Hưng Yên

Về đời sống vật chất, cư dân nguyên thủy trên đất Hưng Yên đã biết làm nông nghiệp lúa nước, sử dụng trâu làm sức kéo trong sản xuất. Họ vẫn duy trì hái lượm các loại thực vật có sẵn và săn bắt những sản vật dưới nước như tôm, cua, cá, vỏ sò,...

Cư dân ở đây cũng đã biết làm đồ gốm, dệt vải,...



#### EM CÓ BIẾT?

Dấu tích về đời sống vật chất của cư dân nguyên thủy ở Hưng Yên được thể hiện qua bộ công cụ sản xuất và đồ dùng sinh hoạt như: rìu đồng, bát đồng (xã Tân Quang, huyện Văn Lâm); rìu đồng, trống đồng (thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động), vỏ sò ở mộ táng Đống Vàng (xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ),...



Lưỡi rìu Đông Sơn bằng đồng (phát hiện tại thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)



Mũi giáo bằng đồng (phát hiện tại đội 3, thôn Bình Kiều, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu)



Mô tả những nét chính về đời sống vật chất của cư dân nguyên thủy trên địa bàn Hưng Yên?

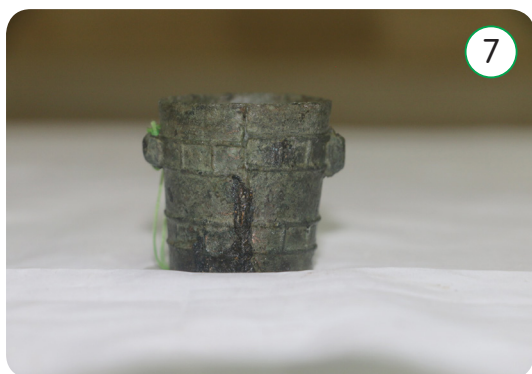
Về đời sống tinh thần, cư dân nguyên thủy ở Hưng Yên đã biết chế tác và sử dụng đồ trang sức như: vòng tay, khuyên tai, chuông đồng,... Họ biết trang trí nhiều loại hoa văn trên trống đồng, thạp đồng; biết nhuộm vải,... Họ cũng biết mai táng người chết và chôn theo một số đồ trang sức.



Khuyên tai bằng đồng (tìm thấy ở Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)



Vòng tay bằng đồng (tìm thấy ở thôn Động Xá (thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)



Thạp đồng (phát hiện ở thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động)



Mộ thân cây (phát hiện tại thôn Phú, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi)



Mô tả những nét chính về đời sống tinh thần của cư dân nguyên thủy trên địa bàn Hưng Yên?



## II. HUNG YÊN THỜI KÌ DỰNG NƯỚC

### 1 Hung Yên thời Văn Lang

Hùng Vương lên ngôi, đặt quốc hiệu là Văn Lang, chia nước thành 15 bộ. Hung Yên thời Hùng Vương thuộc bộ Giao Chỉ. Dấu tích thời dựng nước trên đất Hung Yên gắn bó chặt chẽ với truyền thuyết Chủ Đổng Tử - Tiên Dung.

Đến nay, trên cả nước có nhiều nơi thờ Chủ Đổng Tử. Riêng ở Hung Yên có 51 làng có di tích thờ Chủ Đổng Tử.



#### EM CÓ BIẾT?

Truyền thuyết Chủ Đổng Tử - Tiên Dung xuất hiện vào đời Hùng Vương thứ mười tám. Ở Hung Yên, truyền thuyết này gắn liền với các địa danh như: đầm Dạ Trạch (xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu), đền Đa Hòa, đền Dạ Trạch (huyện Khoái Châu) và nhiều đình, đền khác,...

Bảng 2. Phân bố các di tích thờ Chủ Đổng Tử trên địa bàn Hung Yên

STT	Huyện	Số làng có di tích thờ tự
1	Khoái Châu	26
2	Văn Giang	14
3	Yên Mỹ	11

(Nguồn: Lịch sử tỉnh Hưng Yên,

Tập 1: Từ khởi thủy đến năm 1945, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.51)



9



10

Đền Đa Hòa (xã Bình Minh, huyện Khoái Châu); đền Dạ Trạch (xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu) thờ Đức Thánh Chủ Đổng Tử - Tiên Dung và Tây Sa Công chúa

Ở Hưng Yên có nhiều dấu tích chống ngoại xâm thời dựng nước như: đạ Tam Đa (huyện Phù Cù), đền Hương Quất (huyện Khoái Châu), đình An Xá (huyện Kim Động),... thờ các vị tướng thời Hùng Vương có công đánh giặc Ân.



1. Theo thông tin ở Bảng 2, em có nhận xét gì về sự phân bố các di tích thờ Chủ Đổng Tử trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
2. Kể tên một số di tích thờ Chủ Đổng Tử ở Hưng Yên.



Đạ Tam Đa (xã Tam Đa, huyện Phù Cù) thờ  
Sùng Minh Công, Tĩnh Minh Công, Quý Minh Công



Đền Hương Quất (xã Thành Công,  
huyện Khoái Châu) thờ Kiều Công,  
Lang Công, Thổ Công, Tân Công



Đình An Xá (xã Toàn Thắng, huyện Kim Động)  
thờ Anh Công và Dục Công

## 2 Hưng Yên thời Âu Lạc

Thời Âu Lạc, nhân dân Hưng Yên cùng với nhiều tướng lĩnh giúp An Dương Vương kháng chiến chống quân Tần như: Minh Lang, Lân Công và Dinh Công (xã Vân Du, huyện Ân Thi); Minh Lang, Hiền Công và Quai Công (xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi); Trương Hoàng, Trương Tích (xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ); năm anh em họ Nguyễn ở Đanh Xá (xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi),...



1. Kể tên những tướng lĩnh Hưng Yên có công trong sự nghiệp chống ngoại xâm thời kì dựng nước.
2. Nêu những đóng góp của nhân dân Hưng Yên trong sự nghiệp chống ngoại xâm thời kì dựng nước.



- 1 Dấu tích đầu tiên của con người trên đất Hưng Yên được phát hiện ở đâu?
- 2 Niên đại của con người đầu tiên trên đất Hưng Yên là khoảng thời gian nào?
- 3 Lập bảng thống kê các di tích khảo cổ học thời kì nguyên thủy trên đất Hưng Yên (theo mẫu).

STT	Địa điểm di tích	Hiện vật tìm được

- 4 Trình bày sơ lược về đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nguyên thủy trên đất Hưng Yên.
- 5 Nêu những đóng góp của nhân dân Hưng Yên trong sự nghiệp chống ngoại xâm thời kì dựng nước.



- 1 Căn cứ vào các nội dung đã học trong bài, sử dụng lược đồ tỉnh Hưng Yên hiện nay, em hãy đánh dấu những địa điểm có dấu tích của thời kì nguyên thủy và thời kì dựng nước trên đất Hưng Yên.
- 2 Tìm hiểu và kể tên các di tích khảo cổ học khác ở Hưng Yên mà em biết.

## CHỦ ĐỀ 3

# KHỞI NGHĨA CHỐNG ÁCH ĐÔ HỘ CỦA CHÍNH QUYỀN PHƯƠNG BẮC Ở HUNG YÊN

*Học xong chủ đề này, em sẽ:*

- Kể được tên các di tích, di chỉ tiêu biểu liên quan đến vùng đất Hưng Yên thời kì đấu tranh chống Bắc thuộc.
- Trình bày được một số sự kiện và nhân vật tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thời kì đấu tranh chống ách đô hộ của chính quyền phương Bắc.
- Nêu được ý nghĩa của phong trào đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân Hưng Yên.
- Liên hệ được các di tích thời kì đấu tranh chống Bắc thuộc trên địa bàn tỉnh gắn với địa danh hành chính hiện nay.



Thời kì Bắc thuộc, nhân dân Hưng Yên đã hăng hái tham gia nhiều cuộc khởi nghĩa lớn chống lại ách cai trị của chính quyền đô hộ phương Bắc như: khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Lý Bí – Triệu Quang Phục, kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền,...



Sau khi bị Triệu Đà đánh chiếm vào năm 179 TCN, nước Âu Lạc rơi vào thời kì Bắc thuộc kéo dài hơn một nghìn năm. Trong hơn mười thế kỉ, các triều đại phương Bắc từ Triệu, Hán,... đến Tùy, Đường đã liên tục thi hành chính sách cai trị, bóc lột và đồng hoá nhằm biến Âu Lạc thành quận, huyện của phương Bắc. Không cam chịu áp bức, nhân dân Hưng Yên cùng với nhân dân cả nước đã tích cực tham gia các cuộc đấu tranh giành lại độc lập, tự chủ cho người Việt.



## 1 Hưng Yên với cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40 – 43 sau CN)

Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Mê Linh với mục tiêu “đền nợ nước, trả thù nhà”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hai Bà Trưng, người dân Hưng Yên đã tích cực tham gia vào cuộc khởi nghĩa, đón tiếp quân sĩ, mở đường, đóng góp lương thực,...



*Đống Cao (xã Phụng Công, huyện Văn Giang) tương truyền là nơi nhân dân xã Phụng Công tiếp đón quân sĩ của Hai Bà Trưng*



*Đền Ngõ (xã Phụng Công, huyện Văn Giang) thờ Hai Bà Trưng*

Tham gia cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng có các nữ tướng: Hương Thảo, Nguyệt Thai, Nguyệt Độ, Trần Thị Mã Châu, Vũ Thị Thục, Ngọc Chi,...

Nữ tướng Hương Thảo quê ở huyện Ân Thi, nổi tiếng xinh đẹp. Khi gia nhập nghĩa quân Hai Bà Trưng, bà được giao việc trông coi, cung cấp lương thảo cho voi ngựa. Khởi nghĩa thắng lợi, bà được phong chức tướng quân.



Chùa Cổ (xã Tiên Phong, huyện Ân Thi)  
thờ nữ tướng Hương Thảo



Đền Hoàng Bà (xã Quảng Châu, thành phố  
Hưng Yên) thờ nữ tướng Trần Thị Mã Châu



Đền Tân La (xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên)  
thờ nữ tướng Vũ Thị Thục



Đền Nhân Vũ (xã Nguyễn Trãi,  
huyện Ân Thi) thờ nữ tướng Ngọc Chi



Đình Mai Viên (xã Song Mai,  
huyện Kim Động) thờ Nước Công và Đình Công



Đình Yên Khê (xã Việt Hoà,  
huyện Khoái Châu) thờ Minh Công và Trần Công



Hiện nay, ở Hưng Yên còn có nhiều di tích thờ các tướng lĩnh khác tham gia cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng.

*Bảng 1. Nơi thờ các tướng lĩnh khác ở Hưng Yên tham gia khởi nghĩa Hai Bà Trưng*

STT	Tướng lĩnh	Nơi thờ tự
1	Công chúa Hiến Huệ	Đình Mễ Xá (xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi)
2	Trần Công, Minh Công	Đình Yên Khê (xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu)
3	Hùng Dũng Trấn quốc Đại vương, Ả Nàng Công chúa	Đình Phú Khê (xã Thọ Vinh, huyện Kim Động)
4	Đổng Long, Phổ Huống, Quảng Cứu	Đình Yên Xá (xã Phan Đình Phùng, thị xã Mỹ Hòa)
5	Nguyễn Viết Quang, Nguyễn Viết Cự, Nguyễn Viết Võ	Đình Nghĩa Vũ (xã Minh Tân, huyện Phù Cừ)
6	Động Tần Hồng Loan Công chúa	Đền Bái Khê (xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ)
7	Trần Cảnh Công	Đền Ngò (xã Phụng Công, huyện Văn Giang)
8	Chư Cát Phù Hoá Đại vương, Công Chung Chính Đại vương; Đôn Thực Công chúa (Ả Mai), Gia Nữ Công chúa (Ả Hoa), Cung Cách Công chúa (Ả Liễu)	Đình Dương Liệt (xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang)
9	Linh Quang và Hiếu Quang	Đình Ngọc Bộ (xã Long Hưng, huyện Văn Giang)
10	Trương Công Đại, Triệu Công Mẫn	Đình Lạc Cầu (xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ)
11	Quảng Bộ Đại vương	Đình Châu Xá (xã Thanh Long, huyện Yên Mỹ)
12	Ngọ Ngải Đại Vương, Nguyệt Nga Công chúa	Đình Trung Hoà (xã Trung Hoà, huyện Yên Mỹ)

(Nguồn: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hưng Yên.  
Di tích lịch sử và văn hoá Hưng Yên, 2018)





1. Kể tên một số tướng lĩnh ở Hưng Yên tham gia cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
2. Nêu đóng góp của các tướng lĩnh Hưng Yên trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
3. Việc thờ phụng các tướng lĩnh trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng tại nhiều địa phương ở Hưng Yên nói lên điều gì?

## 2 Hưng Yên với cuộc khởi nghĩa Lý Bí (năm 542 – 547)

Năm 542, Lý Bí khởi nghĩa chống lại ách đô hộ của nhà Lương. Cuộc khởi nghĩa này nhận được sự đóng góp của hai cha con tù trưởng Triệu Túc và nhân dân nhiều địa phương trên địa bàn Hưng Yên.

Nhân dân xã Như Quỳnh (nay là thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm) cùng 5 vị thủ lĩnh đã gia nhập nghĩa quân của Lý Bí, lập được nhiều chiến công. Sau khi mất, 5 vị thủ lĩnh được phong Ngũ vị Đại vương và trở thành Thành hoàng thôn Hành Lạc.

Ngoài ra, nhân dân Hưng Yên còn cùng nhiều tướng lĩnh khác như Lê Quý Công (huyện Mỹ Hào), Linh Lang Đại vương, Đô Thống Đại vương, Hiến Minh Đại vương (huyện Phù Cù), Trần Danh Tông (huyện Văn Giang), Thạch Lân (huyện Yên Mỹ),... giúp Lý Bí chống giặc và xây dựng đất nước.



### EM CÓ BIẾT?

Triệu Túc là tù trưởng huyện Chu Diên (nay là phần đất tỉnh Hải Dương), có công giúp Lý Bí khởi nghĩa chống nhà Lương. Khởi nghĩa thắng lợi, ông được phong làm Thái phó. Ông mất trong trận đánh với quân Lương năm 545.



Đình Cẩm Sơn (xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào) thờ Lê Quý Công



Đình La Tiến (xã Nguyên Hoà, huyện Phù Cù) thờ Linh Lang Đại vương, Đô Thống Đại vương, Hiến Minh Đại vương



Đình Sở Đông (xã Long Hưng, huyện Văn Giang) thờ Trần Danh Tông



Đình Trai Trang (thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ) thờ Thạch Lân



1. Kể tên một số tướng lĩnh ở Hưng Yên tham gia cuộc khởi nghĩa Lý Bí.
2. Nêu đóng góp của các tướng lĩnh Hưng Yên trong sự nghiệp chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước của Lý Bí.

### 3 Hưng Yên với cuộc kháng chiến của Triệu Quang Phục (năm 547 – 550)

Năm 547, Lý Bí mất, binh quyền được giao lại cho Triệu Quang Phục. Triệu Quang Phục xưng là Triệu Việt Vương, chọn đầm Dạ Trạch (thuộc địa phận Hưng Yên ngày nay) làm căn cứ kháng chiến.



#### EM CÓ BIẾT?

Triệu Quang Phục họ Triệu, tên húy là Quang Phục, là con của Triệu Túc, người huyện Chu Diên (nay là phần đất tỉnh Hải Dương), uy tráng dũng liệt, theo Lý Nam Đế đi đánh dẹp có công, được trao chức Tả tướng quân. Nam Đế mất, bèn xưng vương, đóng đô ở Long Biên, sau dời sang Vũ Ninh<sup>(1)</sup> (nay là vùng đất huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

<sup>1</sup> Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, Tập 1, tr.182

13



Dấu tích đầm Dạ Trạch tại xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, nơi Triệu Quang Phục lập căn cứ kháng chiến chống quân Lương



### EM CÓ BIẾT?

Đầm Dạ Trạch “chu vi không biết bao nhiêu dặm, cỏ cây um tùm, bụi rậm che kín, ở giữa có nền đất cao có thể ở được, bốn mặt bùn lầy, người ngựa khó đi, chỉ có thể dùng thuyền độc mộc chống sào lướt trên cỏ nước mới có thể đến được. Nhưng nếu không quen biết đường lối thì lạc không biết là đâu, lỡ rơi xuống nước liền bị rắn độc cắn chết”<sup>1</sup>.

Năm 550, nhà Lương sai Trần Bá Tiên sang đánh chiếm nước ta. Trong lúc chiến sự đang ở thế giằng co, nhà Lương gặp loạn Hầu Cảnh, Bá Tiên về nước, giao lại việc binh định cho Dương Sần. Triệu Quang Phục chớp thời cơ phản công, quân Lương tan vỡ chạy về phương Bắc, kháng chiến thắng lợi.

Cuộc kháng chiến của Triệu Quang Phục thể hiện bản lĩnh và ý chí kiên cường, bất khuất của người Việt, trong đó có nhân dân Hưng Yên. Đồng thời, với căn cứ Dạ Trạch, cuộc kháng chiến của Triệu Quang Phục tiêu biểu cho nghệ thuật quân sự của Việt Nam: tận dụng địa hình, lấy tự nhiên làm vũ khí đánh giặc...

14



Đền Khúc Lộng (xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang) thờ Triệu Việt Vương

15



Đền thờ Triệu Việt Vương (xã An Vĩ, huyện Khoái Châu)



1. Vì sao Triệu Quang Phục chọn đầm Dạ Trạch làm căn cứ kháng chiến?
2. Nêu ý nghĩa cuộc kháng chiến của Triệu Quang Phục.

<sup>1</sup>. Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, Tập 1, tr.181



#### 4 Hung Yên với chiến thắng Bạch Đằng (năm 938)

Năm 938, Ngô Quyền lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống quân Nam Hán.

Ngô Quyền đóng đại bản doanh ở căn cứ Kê Lạc (nay thuộc thị trấn Vương và xã Dị Chế, huyện Tiên Lữ) chuẩn bị cho trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng. Trận chiến này nhận được sự phối hợp tác chiến của tướng quân Phạm Bạch Hổ ở Đằng Châu (nay thuộc thành phố Hưng Yên) và sự tham gia, giúp đỡ của nhân dân các thôn Tiên Xá, Dị Chế (nay thuộc huyện Tiên Lữ).



#### EM CÓ BIẾT?

Kê Lạc là vùng lau sậy um tùm, thế đất bằng phẳng, rộng lớn, là trung tâm đầu mối giao thông với nhiều địa phương. Với vị trí địa lý thuận lợi, được các sông Hồng, sông Luộc bồi đắp, đây là vùng đất trù phú, đông dân cư, sẵn lúa gạo, thuận lợi cho việc tích trữ, chuẩn bị lương thảo. Ngô Quyền đã chọn Kê Lạc làm khu vực đóng đại bản doanh.



Đền Nghĩa Ch� (xã Dị Ch�, huyện Tiên Lữ) thờ vua Ngô Quyền





17

Đền Mây  
(phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên)  
thờ tướng quân Phạm Bạch Hổ



### EM CÓ BIẾT?

Phạm Bạch Hổ (910 – 983) người xã Ngọc Đường (nay là tổ dân phố Đằng Châu, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên). Ông được Ngô Quyền phong làm Đô chỉ huy sứ Tiền đạo Tướng quân, có công giúp Ngô Quyền giết được Kiều Công Tiễn, lại giết được con vua Nam Hán là Hoàng Tháo trên sông Bạch Đằng.



1. Vì sao Ngô Quyền chọn Kê Lạc làm nơi đóng đại bản doanh?
2. Nêu đóng góp của nhân dân Hưng Yên trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán do Ngô Quyền lãnh đạo năm 938.



- 1 Lập bảng thống kê các nhân vật ở đất Hưng Yên đã tham gia các cuộc khởi nghĩa chống ách đô hộ của phong kiến phương Bắc (theo mẫu).

STT	Tên nhân vật	Quê quán	Tên cuộc khởi nghĩa tham gia

- 2 Nêu đóng góp của nhân dân vùng đất Hưng Yên trong các cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của phong kiến phương Bắc.



- 1 Kể tên những di tích lịch sử khác liên quan đến thời kì Bắc thuộc ở địa phương em (nếu có).
- 2 Suy tầm tranh, ảnh và câu chuyện liên quan đến các di tích thờ các tướng lĩnh tham gia khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Triệu Quang Phục và cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền ở Hưng Yên.

## CHỦ ĐỀ 4

# TRUYỆN KỂ DÂN GIAN HUNG YÊN

**Học xong chủ đề này, em sẽ:**

- Nêu được tên một số truyện kể dân gian tiêu biểu ở Hưng Yên.
- Kể lại được một số truyện kể dân gian tiêu biểu ở Hưng Yên.
- Nêu được ý nghĩa của một số truyện kể dân gian ở Hưng Yên.
- Phân tích được mối liên hệ giữa một số truyện cổ dân gian với một số sự kiện lịch sử diễn ra trên đất Hưng Yên.



Vùng đất cổ Hưng Yên nằm ở tả ngạn sông Hồng, tiếp giáp với Thăng Long – Hà Nội, có cảng thị Phố Hiến - cửa ngõ thông thương với bên ngoài, thuận tiện cho giao lưu kinh tế và văn hoá. Điều đó khiến cho văn học dân gian Hưng Yên nói chung và truyện kể dân gian Hưng Yên nói riêng vừa có những đặc điểm chung của văn học dân gian Việt Nam, vừa có nét riêng của mảnh đất này.



Truyện kể dân gian Hưng Yên là những câu chuyện dân gian kể về con người, sự việc ở Hưng Yên hoặc liên quan đến Hưng Yên xưa, nhằm phản ánh đời sống và thế giới tinh thần, tình cảm của nhân dân Hưng Yên. Truyện kể dân gian Hưng Yên cũng mang những đặc điểm nghệ thuật của văn học dân gian nói chung, phong phú về thể loại như: truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện cười, giai thoại,...



1. Thế nào là truyện kể dân gian?
2. Kể tên những truyện kể dân gian Hưng Yên mà em biết.

## I. TRUYỀN THUYẾT

Truyền thuyết là loại truyện dân gian kể về các sự kiện và nhân vật lịch sử thông qua trí tưởng tượng, hư cấu nhằm ngợi ca, tôn vinh người có công.

Những truyền thuyết kể về những nhân vật, sự kiện lịch sử của Hưng Yên (hoặc ít nhiều liên quan đến địa phương Hưng Yên) thì được coi là truyền thuyết của Hưng Yên, ví dụ như: *Sáu vị tướng quân đánh Thục, Phạm Ngũ Lão, Truyện Đoàn Thượng triều Lí, Sĩ quân Phạm Bạch Hổ, Triệu Quang Phục, Sự tích ba vị thành hoàng làng Phạm Xá, ...*



Kể tên một số truyền thuyết tiêu biểu ở Hưng Yên.

### CHỦ ĐỒNG TỬ

Đời Hùng Vương thứ mười tám, ở làng Chủ Xá (xưa thuộc phủ Khoái Châu) bên bờ sông Hồng có chàng trai tên là Chủ Đồng Tử. Nhà nghèo, mẹ mất sớm, hai cha con chàng chỉ có một chiếc khố mặc chung. Khi cha mất, chàng thương cha nên quấn khố chôn cha, còn mình đành ở không, hàng ngày ngâm mình mò cá để bán.



Một hôm, chàng thấy một chiếc thuyền lớn và sang trọng tiến lại. Đó là thuyền của công chúa Tiên Dung, con gái yêu của vua Hùng đang du ngoạn. Chàng sợ hãi trốn vào bãi lau sậy, bới cát phủ lên mình. Nào ngờ, công chúa thấy cảnh đẹp, ra lệnh cắm thuyền, lên bãi dạo chơi rồi vẫy màn tắm. Nước dội làm trôi cát, để lộ chàng trai khoẻ mạnh. Khi biết rõ tình cảnh của chàng, công chúa cảm động và cho đó là duyên trời, liền mở tiệc ăn mừng và kết duyên với chàng.

Sau đó, hai vợ chồng Chủ Đồng Tử - Tiên Dung không về kinh mà ở lại lập làng, lập phố, dạy dân buôn bán, cấy trồng. Vùng quê ngày một trù phú, thịnh vượng. Hai người đi tìm thầy học đạo, tinh thông pháp thuật. Cuối cùng cả hai đều hoá lên trời.

Nhân dân nhớ ơn, lập đền thờ ở nhiều nơi bên sông Hồng và ở khu đầm nơi ngài hoá (nay thuộc huyện Khoái Châu). Sau khi về trời, Chủ Đồng Tử còn nhiều lần hiển linh giúp dân đánh giặc, tiêu biểu là lần ngài cưỡi rồng xuống giúp Triệu Việt Vương đánh quân Lương.

(Dựa theo: Phan Kế Bính, *Nam Hải dị nhân*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 1988)

## TƯỚNG QUÂN HƯƠNG THẢO

Vào thời Kiến Võ nhà Hán, ở thôn Bích Tràng, huyện Thiên Thi (nay thuộc xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên) có cô gái nhà nghèo, xinh đẹp, nết na, giỏi việc đồng áng. Đặc biệt, cô cắt cỏ nhanh đến mức châu chấu chết vì bay không kịp. Dân làng gọi cô là cô Thảo (cô Cỏ). Mỗi khi cô Thảo cắt cỏ đều có đám mây ngũ sắc che nắng. Cô Thảo đẹp khiến đám trai nhà giàu mê mết. Một lão nhà giàu mượn cô về cắt cỏ nuôi trâu và muốn cưới cô làm thiếp nhưng cô không chịu. Lão trói và bỏ đói cô. Có hai ông cháu họ Bạch xót xa vì cô bị hành hạ nên tìm cách giúp cô trốn khỏi làng.

Bấy giờ, nước ta đang bị nhà Hán đô hộ, nhân dân rất cực khổ. Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa, hào kiệt khắp nơi về Mê Linh tụ nghĩa. Cô Thảo đang tìm đường đến Mê Linh thì gặp đoàn nghĩa binh của bà Thánh Thiên. Cô nhập vào đoàn quân và được giao trông coi việc cung cấp cỏ cho đàn voi, ngựa chiến. Cô về làng lập đội quân cắt cỏ. Nhờ những trại cỏ của cô mà voi ngựa của nghĩa quân khoẻ mạnh, đánh đâu thắng đấy, thu lại được 65 thành trì. Thái thú Tô Định phải bỏ chạy thoát thân về nước. Hai Bà Trưng lên ngôi vua, cô Thảo được phong là Hương Thảo tướng quân.

Ba năm sau, Mã Viện nhà Hán lại sang xâm lược. Thế giặc mạnh, Hai Bà Trưng không chống đỡ nổi, đành tự vẫn ở Hát Giang. Hương Thảo tướng quân đang ở quê nhà, đoán giặc sẽ mò tới nên chuẩn bị đánh. Giặc bắt bà phải giao trại cỏ. Bà giả vờ đồng ý, đãi chúng rượu thịt. Khi chúng đã no say trên cỏ êm, bà cùng hai ông cháu họ Bạch phóng hỏa thiêu chết bọn chúng. Bà và ông cháu họ Bạch hi sinh trong trận ấy.

Tưởng nhớ chiến công của bà, dân làng dựng am thờ bà ngay trên nền trại cỏ. Am đó nay là chùa Cỏ.

(Dựa theo: Vũ Tiến Kỳ (sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn),  
*Truyện cổ dân gian Hưng Yên*, Nxb. Văn hoá thông tin, Hà Nội, 2010)

## PHẠM NGŨ LÃO

Phạm Ngũ Lão người làng Phù Ủng, huyện Đường Hào (nay là xã Phù Ủng, huyện Ân Thi). Ông sinh ra trong một gia đình làm ruộng.

Ngay từ thuở nhỏ, cậu bé Ngũ Lão đã tỏ ra khác thường, mặt mũi khôi ngô, tính tình khảng khái, đủ cả văn võ tài lược.

Nhà ở bên cạnh đường cái, có khi Phạm Ngũ Lão ngồi bên vệ đường vót tre đan sọt. Một lần, Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn từ trại Văn An vào kinh, quân đi theo rất đông. Quân hộ vệ thấy Phạm Ngũ Lão ngồi đan sọt bên vệ đường, quát bắt phải đứng dậy. Phạm Ngũ Lão cứ điềm nhiên như không nghe thấy. Quân lính cầm ngọn giáo đâm



vào đui, ông cũng cứ ngồi đó, không động đậy. Đến lúc xe của Hưng Đạo Vương đến nơi, thấy thế lấy làm lạ, gọi Phạm Ngũ Lão đến hỏi. Bấy giờ, ông mới biết có quan quân đi qua và quân lính đâm vào đui mình.

Hưng Đạo Vương hỏi:

- Nhà thầy kia ở đâu? Sao ta đi qua đây mà cứ ngồi chững chàng làm vậy?

Phạm Ngũ Lão thưa:

- Tôi đang nghĩ mãi về một việc cho nên không biết ngài đi qua đây.

Hưng Đạo Vương lấy làm lạ, hỏi việc học hành. Hỏi đến đâu Phạm Ngũ Lão đáp đến đấy, ứng đối nhanh như nước chảy. Hưng Đạo Vương sai người lấy thuốc rịt vào chỗ Phạm Ngũ Lão bị đâm, rồi cho ngồi xe đưa về kinh, tấu với Vua Lý Thánh Tông.

Vua thấy ông có sức khỏe, lại có học nên cho vào làm Quản vệ sĩ. Sau, Vua cho Phạm Ngũ Lão theo Hưng Đạo Vương đi đánh giặc Mông – Nguyên. Ông đánh trận nào thắng trận đó, lập được nhiều chiến công. Hưng Đạo Vương yêu mến, gả con gái nuôi là Nguyên quận chúa cho.

Về sau, Ai Lao đem hơn một vạn voi sang cướp đất Thanh Nghệ. Vua sai Phạm Ngũ Lão cầm quân đi đánh. Quân Ai Lao tan vỡ, phải trốn về đêm.

Vì những công lao ấy, Phạm Ngũ Lão được thăng làm Điện tiền thượng tướng quân. Khi mất, ông được dân làng Phù Ủng lập miếu thờ ngay tại làng.

(Theo Nguyễn Thành Tuấn,

*Văn học dân gian Hưng Yên* (Tuyển chọn), Nxb. Văn hoá thông tin, Hà Nội, 2010)



1. Kể lại một truyền thuyết ở Hưng Yên, nêu ý nghĩa của truyền thuyết đó.
2. Kể lại một truyền thuyết về nhân vật lịch sử Hưng Yên có đóng góp trong sự nghiệp đấu tranh chống giặc phương Bắc.

## II. TRUYỆN CỔ TÍCH

Truyện cổ tích là loại truyện dân gian có nhiều yếu tố hư cấu, kì ảo, kể về số phận và cuộc đời của một số kiểu nhân vật trong các mối quan hệ xã hội. Truyện cổ tích thể hiện cái nhìn về hiện thực, bộc lộ quan niệm đạo đức, lẽ công bằng và ước mơ về một cuộc sống tốt đẹp hơn của người lao động xưa.

Truyện cổ tích thường không có nhiều câu chuyện in rõ dấu ấn địa phương. Có những câu chuyện khó xác định là truyền thuyết, truyện truyền kì hay truyện cổ tích. Tuy nhiên, không vì thế mà truyện cổ tích Hưng Yên kém phần phong phú. Những câu chuyện như: *Tống Trân – Cúc Hoa, Sự tích chùa Chuông, Sự tích gò Đống Mối, Sự tích đường Cô Tiên, Cây bưởi đào, Đàn lợn vàng, Chuyện người nghĩa phụ ở Khoái Châu, Không nhận vàng tạ ơn,...* là những ví dụ cụ thể về thể loại truyện dân gian này.

## TỐNG TRÂN - CÚC HOA

Xưa ở làng Gầu, huyện Phù Hoa (nay là thôn An Cầu, xã Tống Trân, huyện Phù Cù, Hưng Yên) có cậu bé Tống Trân. Cha mất sớm, mẹ con Tống Trân phải đi ăn mày và được con gái trưởng giả là Cúc Hoa giúp đỡ. Vì thế mà Cúc Hoa bị cha bắt lấy cậu bé ăn mày rồi đuổi đi. Tống Trân vượt gian khó đi thi và đỗ Trạng Nguyên. Vua muốn gả con gái cho nhưng Trạng từ chối, bị vua bắt đi sứ 10 năm ở nước Tần.



*Đền thờ Tống Trân  
(xã Tống Trân, huyện Phù Cù)*

Vua Tần nhiều lần thử tài Trạng, Trạng đều vượt qua nhờ trí thông minh. Vua Tần khen ngợi và muốn gả con gái cho Trạng nhưng Trạng cũng chối từ. Vua mến tài Trạng, cho ở kề bên. Trạng giúp vua xử nhiều vụ án khó, đặc biệt là vụ người đàn bà giết chồng và vụ kiện càn đa. Uy tín của Trạng ngày càng lớn.

Khi Tống Trân đỗ Trạng thì tên trưởng giả xun xoe nhận rể. Nay thấy Tống Trân lâu không về lại bắt Cúc Hoa lấy Đình trưởng, đồng thời bắt giam mẹ Tống Trân. Cúc Hoa trốn được lên núi Ba Vi, nàng viết thư nhờ Sơn Tinh mang cho chồng. Nàng chuẩn bị chu đáo cho mẹ chồng, còn mình thà chết chứ không lấy tên Đình trưởng.

Tống Trân được thư vợ, xin vua Tần cho về trước hạn. Chàng dò la biết được việc làm phản trắc của cha vợ và hiểu rõ lòng thảo hiền chung tình của vợ. Chàng đem quân vây bắt bọn phản trắc. Mẹ con, vợ chồng hội ngộ, sum vầy. Trạng gặp lại công chúa Bạch Hoa, con vua Tần, vì trốn theo Trạng mà lưu lạc trong rừng. Vua yêu mến Trạng, nghe chuyện bèn cho đoàn tụ. Cúc Hoa và Bạch Hoa phân ngôi thứ bằng cuộc thi nấu cơm, Cúc Hoa được làm chính thất. Gia đình từ đấy hoà thuận vui vẻ.

(Dựa theo: Vũ Ngọc Khánh (sưu tầm và biên soạn),  
*Kho tàng về các ông Trạng Việt Nam*, Nxb. Văn hoá – Thông tin, Hà Nội, 1995)

## SỰ TÍCH CHÙA CHUÔNG

Tương truyền, do mâu thuẫn năm xưa nên hàng năm Thủy thần lại mượn sông Cái làm đường dâng nước đánh Sơn thần. Nhân dân khổ cực mới cầu xin Bồ Tát cứu giúp. Ngọc Hoàng Thượng Đế chưa hòa giải được hai thần nên khi nghe Bồ Tát tấu trình đã đồng ý ban cho dân chúng hạ giới quả chuông vàng để yên lòng dân.

Chuông vàng được đặt trên bè lớn, thả trôi sông Cái. Các làng ven sông kéo bè chuông vào bờ đều không được. Đêm nọ, dân thôn Nhân Dục (nay thuộc phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên) mơ thấy thần tiên báo mộng mai ra bến sông nhận chuông. Hôm sau, mọi người cùng ra bờ sông tế lễ rồi khiêng chuông quý về làng.

Từ khi được chuông, dân làng làm ăn khấm khá. Cho là điềm lành nên nhà nhà công đức tiền của xây ngôi chùa lớn có gác cao để rước chuông quý. Tiếng chuông vang ngân khắp vùng, ai nghe thấy cũng phấn khởi, thành quả lao động tăng gấp đôi, gấp ba. Tiếng chuông còn gọi được cả những người Nam lưu lạc trở về cố quốc.

Vì thế, thời nước nhà bị đô hộ, bọn quan cai trị đã cho người đi dò la để lấy chuông. Biết được âm mưu đó, các tăng ni trong chùa đã giấu chuông vàng xuống giếng và đào thêm nhiều giếng khác để lừa giặc. Đến nay, các giếng đều đã được lấp đi và người hậu thế không biết chuông vàng được giấu nơi đâu.

Sau này, dân làng Nhân Dục trùng tu ngôi chùa thêm to đẹp, đặt tên là Kim Chung Tự, tức Chùa Chuông Vàng.

(Dựa theo: Vũ Tiến Kỳ (sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn), *Truyện cổ dân gian Hưng Yên*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội, 2010)



1. Kể tên một số truyện cổ tích ở Hưng Yên.
2. Kể lại một truyện cổ tích Hưng Yên. Nêu ý nghĩa của truyện cổ tích đó.



Chùa Chuông  
(phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên)

### III. TRUYỆN CƯỜI

Truyện cười là loại truyện dân gian kể về những hiện tượng đáng cười trong cuộc sống, để giải trí hoặc để phê phán những thói hư tật xấu trong xã hội.

Tiếng cười trong truyện dân gian Hưng Yên cũng có nhiều cung bậc khác nhau. Có thể kể đến những câu chuyện như: *Thừa một miếng, Ăn hơi, Ba quan không mua được con chó, Câu đối mừng quan, Đồ ngu! Đứng sau tao, Chọn chàng rể, Thầy bói xỏ quan,...*

#### THẦY BÓI XỎ QUAN

Bói Ngạc quê ở làng Thứa, huyện Đường Hào (nay là phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào). Ngoài việc làm nghề thầy bói để kiếm sống, còn hay làm thơ, làm vè để chế giễu những thói hư, tật xấu của bọn quan lại, nhà giàu.

Tên quan huyện mới về nhậm chức, thấy ông hay xỏ xiên, bèn cho giấy mời ra hầu quan, thực chất là để mắng phủ đầu, ra cái oai của quan lớn để đe ông.

Biết tên quan huyện quê ở làng Mai Lĩnh, có nghề dệt the truyền thống, bói Ngạc nghĩ ra được cách xỏ lại tên quan hống hách này.

Hôm lên hầu quan, ông mặc một chiếc áo the mới nhưng cổ tình xé rách một mảng ở gấu trước. Tên quan và các tên giúp việc ngồi ở ghế cao trên công đường, chờ sẵn ông. Cậu con lớn của ông dắt ông vào. Khi vào đến chỗ quan ngồi thì cậu con dắt ông quay vòng ra, rồi bỏ ông ở đó. Ông cứ thế sụp xuống lạy quan. Như vậy, ông cứ chổng đít vào quan mà lạy.

Tên thừa phái thấy thế buồn cười quá, phải bảo ông:

- Quan đây cơ mà!

Ông quay lại nhưng cổ tình xéo vào gấu áo cho rách thêm. Quan bảo:

- Thầy ra hầu quan sao áo rách thế?

- Bẩm quan lớn, quan lớn đèn giờ soi xét cho con. Con mới may cái áo the này ba tháng nay. Tại thành hoàng bản thổ, cây đa, cây đề cái làng dệt the làm ăn giả dối, nó làm hại con.

Tên quan huyện xám mặt lại. Nó đã biết ông bói chửi thẳng vào mặt nó.

(Dựa theo: Vũ Tiến Kỳ (sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn),  
*Truyện cổ dân gian Hưng Yên*, Nxb. Văn hoá thông tin, Hà Nội, 2010)



Tim đọc và kể lại một truyện cười dân gian Hưng Yên. Nêu ý nghĩa của truyện cười đó.



## IV. GIAI THOẠI VĂN HỌC

Giai thoại văn học là những câu chuyện rất lí thú kể về các nhà văn, nhà thơ hoặc những nhân vật có tên tuổi trong xã hội được lưu truyền trong dân gian. Những câu chuyện đó không chỉ cho ta thêm hiểu biết về tài năng, phẩm chất của nhân vật được kể mà còn gọi được những khoái cảm thẩm mĩ đối với người đọc, người nghe.

Giai thoại văn học Hưng Yên rất phong phú, gồm những giai thoại về Trạng Quỳnh, Trần Tú Dĩnh, Phạm Công Trứ, Đoàn Thị Điểm, Chu Mạnh Trinh, Huyện Nẻ, Huyện Nẻ (Nguyễn Thiện Kế),...

### GIẾU LỆNH CẤM QUẦN KHÔNG ĐÁY

Phan Văn Ái người làng Đồng Tĩnh, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, sinh năm 1850, mất năm 1898. Ông đỗ Phó bảng khoa Canh Thìn, niên hiệu Tự Đức thứ 36 (1880), tính tình phóng khoáng, hay thơ, có chân trong Ban biên tập tờ *Đồng Văn nhật báo*.

Số là, thời Minh Mệnh đã có lệnh bắt phụ nữ miền Bắc đang quen mặc váy phải mặc quần. Nhiều buổi chợ, thường có quan quân canh gác, ai mặc quần thì được cho vào chợ, ai mặc váy thì bị đuổi về. Vì thế, nhân dân phản ứng mới có câu ca dao:

Tháng Tám có chiếu vua ra  
Cấm quần không đáy, người ta hải hùng  
Không đi thì chợ không đông  
Đi thì phải mượn quần chống sao đang.

Lúc ông còn đi học, một hôm đang ngồi đàm luận thơ phú với các bạn thì hay tin mới có lệnh nhắc lại dụ cấm “quần không đáy” của vua Minh Mệnh. Các bạn nghe tin thì đều cười, bảo Phan Văn Ái thử “phú đắc” câu ca dao trên xem sao. Ái vui miệng đọc ngay hai câu thơ rằng:

Vắng thiếp bỏ phen cho cháo ế  
Thương chàng chịu tiếng nấu canh sông.

Nhà thơ dùng toàn chữ và điển trong ca dao, tục ngữ. Câu thơ thứ nhất mượn ý câu ca dao bán hàng ngày mưa:

Ngán thay buổi chợ ngày mưa  
Cho cháo tôi ế, cho dưa tôi nong.

Câu thơ thứ hai mượn ý câu tục ngữ “Nấu canh sông ở truồng mà nấu”. Cả hai câu có nghĩa là: Nếu buổi chợ vắng thiếp (vì thiếp mặc váy nên không được vào chợ) thì hàng ở chợ sẽ bị ế. Nhưng nếu mượn quần của chàng để đi chợ, thì chàng lại phải ở truồng. Thật là mỉa mai sâu sắc. Các bạn vốn đã phục tài “phú đắc” của Ái, bây giờ lại phục bội phần.

(Dựa theo: Hoàng Ngọc Phách, Kiều Thu Hoạch (biên soạn),  
*Giai thoại Văn học Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1965)



Tìm đọc và kể lại một giai thoại văn học ở Hưng Yên. Nêu ý nghĩa của giai thoại văn học đó.



- 1 Lập bảng thống kê về một số truyện kể dân gian tiêu biểu ở Hưng Yên theo gợi ý sau:

STT	Thể loại	Tên truyện kể

- 2 Kể lại một truyện kể dân gian Hưng Yên. Nêu ý nghĩa của truyện kể đó.
- 3 Viết đoạn văn phát biểu cảm nghĩ của em về tác phẩm, nhân vật trong các văn bản văn học dân gian Hưng Yên.



- 1 Suy tìm và kể lại một số truyện kể dân gian khác ở Hưng Yên. Nêu ý nghĩa của truyện kể đó.
- 2 Trình bày mối liên hệ giữa truyền thuyết Hưng Yên với các nhân vật, sự kiện lịch sử của địa phương và dân tộc bằng cách lập bảng dưới đây. Nêu nhận xét về thái độ của dân gian khi kể lịch sử bằng truyền thuyết.
- 3 Vẽ tranh, phát biểu cảm nghĩ hoặc diễn tiểu phẩm,... về một truyện kể dân gian Hưng Yên mà em yêu thích.
- 4 Thi kể truyện dân gian Hưng Yên.

PHẦN 3

**CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI,  
MÔI TRƯỜNG**

**Học xong chủ đề này, em sẽ:**

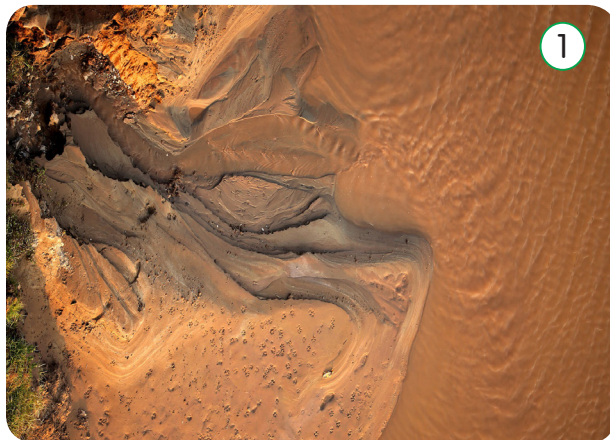
- Giới thiệu được hiện trạng môi trường đất, nước, không khí,... ở địa phương.
- Nêu được một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở địa phương.
- Đề xuất được một số biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.
- Tuyên truyền, vận động được người thân, bạn bè thực hiện các việc làm bảo vệ môi trường tự nhiên.



Hung Yên nằm trong vùng đồng bằng sông Hồng, nơi có lịch sử khai thác lãnh thổ sớm nhất ở nước ta. Trong quá trình phát triển, con người đã khai thác tự nhiên phục vụ cho nhu cầu của mình, từ đó đã làm thay đổi môi trường tự nhiên. Vậy hiện trạng môi trường tự nhiên ở Hung Yên như thế nào? Làm thế nào để bảo vệ được môi trường tự nhiên?



## I. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở HUNG YÊN



Đất phù sa



## 1 Môi trường đất

Đất đai ở Hưng Yên chủ yếu là đất phù sa do sông bồi đắp, đã được canh tác lâu đời. Nhìn chung, đất canh tác của tỉnh chưa có biểu hiện suy thoái và ô nhiễm. Chất lượng môi trường đất tại các điểm dân cư, các khu công nghiệp, các bãi chôn lấp phế thải chưa có dấu hiệu ô nhiễm kim loại nặng. Tuy nhiên, ở một số nơi, môi trường đất đã bị ô nhiễm do hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Ở một số địa phương trên địa bàn Hưng Yên, tại các khu vực làng nghề tái chế chì, tái chế nhựa,... môi trường đất bị ô nhiễm bởi kim loại nặng. Tại làng nghề tái chế chì thôn Đông Mai (xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm) trước đây, mức độ ô nhiễm chì trong đất ở vượt ngưỡng cho phép. Bằng các giải pháp tích cực của các cấp chính quyền, ô nhiễm môi trường đất có xu hướng giảm qua các năm.

Ở một số nơi, đất canh tác bị ô nhiễm do sản xuất nông nghiệp. Việc sử dụng phân hoá học liên tục với số lượng lớn cũng làm đất bị axit hoá. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định đã và đang gây ô nhiễm đất nông nghiệp.

Ngoài ra, một số diện tích đất ở gần các khu dân cư, các cơ sở sản xuất công nghiệp còn bị ô nhiễm bởi rác thải, nước thải sinh hoạt, chất thải của các nhà máy sản xuất công nghiệp.



Ô nhiễm đất do rác thải sinh hoạt



### EM CÓ BIẾT?

Môi trường bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo có quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội, sự tồn tại và phát triển của con người.

Ô nhiễm môi trường là sự biến đổi tính chất vật lí, hoá học, sinh học của thành phần môi trường không phù hợp với quy chuẩn kĩ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường, gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, sinh vật và tự nhiên.



**Dựa vào thông tin và kiến thức đã học, em hãy:**

1. Kể tên các loại đất ở Hưng Yên.
2. Trình bày một số biểu hiện ô nhiễm môi trường đất ở Hưng Yên.
3. Nêu nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất.

## **2** Môi trường nước

Hưng Yên có nguồn nước mặt khá dồi dào với hệ thống sông ngòi, kênh mương phong phú trên địa bàn tỉnh như: sông Hồng, sông Luộc, sông Điện Biên, sông Từ Hồ - Sài Thị, sông Cửu An, công trình đại thủy nông Bắc Hưng Hải,... cùng nhiều hồ, ao, đầm.

Trong những năm gần đây, sự phát triển mạnh của nền kinh tế làm tăng nhu cầu sử dụng nước. Việc có thêm nhiều công trình thủy điện được xây dựng trên thượng nguồn như: thủy điện Hòa Bình, thủy điện Sơn La,... khiến nguồn nước lưu thông xuống hạ du, trong đó có Hưng Yên, giảm mạnh và không ổn định. Nguồn nước mặt không ổn định không chỉ có tác động tiêu cực đối với các hoạt động sản xuất dùng nguồn nước mặt trực tiếp như nông nghiệp, mà còn là tác nhân làm tăng nguy cơ và mức độ ô nhiễm nguồn nước mặt.



*Một con kênh thủy lợi ở huyện Kim Động*

Theo kết quả khảo sát của Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên, nước sông trên địa bàn tỉnh đã bị ô nhiễm hữu cơ, nhiễm dầu mỡ, nhiều nơi không đạt tiêu chuẩn cho tưới tiêu. Các vị trí ô nhiễm nặng xuất hiện nhiều tại các sông, kênh trên địa bàn tỉnh như: sông Bắc Hưng Hải, sông Như Quỳnh, sông Bùn, sông Điện Biên cho thấy việc phát triển kinh tế - xã hội không tránh khỏi làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường.



*Rác thải từng gây ô nhiễm nguồn nước sông*



*Cá chết do nước bị ô nhiễm*

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên, các nguồn thải gây ô nhiễm môi trường nước gồm:

- Nguồn thải từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Loại hình sản xuất chủ yếu là cơ khí - điện tử - hàng gia dụng, chế biến và dịch vụ. Trong đó, có 96% số cơ sở đã có hệ thống xử lý nước thải và biện pháp quản lý nguồn thải. Tuy nhiên, còn khoảng 4% số cơ sở chưa có hệ thống xử lý nước thải.
- Nguồn thải từ làng nghề: Có 66 làng nghề (27 làng nghề chế biến, 21 làng nghề thủ công mỹ nghệ, 13 làng nghề sản xuất vật liệu xây dựng và 5 làng nghề dệt may). Cơ bản, các làng nghề đều chưa có hệ thống xử lý nước thải và các biện pháp quản lý nguồn thải.
- Nguồn thải từ khu dân cư: Tất cả các xã đều chưa có hệ thống xử lý nước thải và các biện pháp quản lý nguồn thải.
- Nguồn thải từ chăn nuôi: Các khu chăn nuôi trong tỉnh Hưng Yên nằm rải rác trong các khu dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Hưng Yên có 70 khu chăn nuôi phát sinh nguồn thải gây ô nhiễm nước sông và tất cả các khu chăn nuôi đều chưa có hệ thống xử lý nước thải và các biện pháp quản lý nguồn thải.

Ngoài ra, Hưng Yên còn tiếp nhận nguồn nước bị ô nhiễm từ sông Cầu Bậy qua cống Xuân Thụy (Hà Nội) đổ vào đầu nguồn hệ thống sông Bắc Hưng Hải với khối lượng lớn.



**Dựa vào kiến thức đã học, thông tin và hình ảnh minh họa, em hãy:**

1. Kể tên một số sông lớn ở Hưng Yên.
2. Trình bày một số biểu hiện ô nhiễm môi trường nước ở Hưng Yên.
3. Nêu một số nguồn gây ô nhiễm môi trường nước ở Hưng Yên.



### 3 Môi trường không khí



*Ô nhiễm không khí do đốt rác thải*

Chất lượng không khí ở Hưng Yên nói chung còn khá tốt ở khu vực nông thôn. Tuy nhiên, vấn đề bụi trong không khí đang trở thành cấp bách ở đô thị và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Việc gia tăng các phương tiện giao thông cũng đang gây ô nhiễm không khí ở các đô thị. Tại các làng nghề trên địa bàn tỉnh, môi trường không khí đang bị ô nhiễm nhẹ bởi tiếng ồn và bụi.

Không khí còn bị ô nhiễm do đốt rác thải sinh hoạt, đốt rơm rạ sau mùa gặt. Tại một số địa phương, sau khi xe chở rác từ thôn xóm đưa về bãi tập kết, những loại rác nhựa, rác có thể đốt được gom riêng và đốt để giảm diện tích bãi chứa. Việc đốt rác gây mùi khó chịu và ô nhiễm không khí cho dân cư khu vực xung quanh.

Như vậy, nguồn gây ô nhiễm không khí ở Hưng Yên khá đa dạng: từ một số cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp với công nghệ sản xuất lạc hậu; từ hoạt động giao thông; từ rác thải sinh hoạt chưa được xử lý triệt để,...



**Dựa vào thông tin bài học, em hãy:**

1. Trình bày một số biểu hiện của ô nhiễm không khí ở Hưng Yên.
2. Nêu một số nguồn gây ô nhiễm không khí ở Hưng Yên.

## II. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Tỉnh Hưng Yên xác định bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Định hướng bảo vệ môi trường là tập trung giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách, xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, cơ sở y tế, làng nghề, chăn nuôi; giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện môi trường, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu thông qua việc tăng cường khả năng chống chịu, năng lực thích ứng của cộng đồng.



### EM CÓ BIẾT?

Đảo Cò nằm giữa hồ nước rộng thuộc công viên Nam Hòa, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên (trước đây là đầm Lò Nổi). Năm 2003, Thành phố Hưng Yên cải tạo đầm Lò Nổi thành công viên Nam Hòa, giữ lại và tôn cao đảo ở giữa với diện tích gần 4.000 m<sup>2</sup>. Trên đảo chủ yếu trồng cây tre Bát Bộ để bảo tồn đàn cò. Sau khi công viên được hoàn thành, từng đàn cò rủ nhau về làm tổ và sinh sản trên đảo ngày càng đông. Hiện nay, đây là nơi trú ngụ của hàng ngàn con cò gồm đủ loại: cò đen, cò trắng, cò mỏ vàng, cò mỏ trắng,... và còn có cả vạc, bồ nông.

Các giải pháp bảo vệ môi trường đang được tỉnh triển khai thực hiện gồm:

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng môi trường và điều kiện sống của nhân dân.
- Chú trọng tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân và cộng đồng xã hội về bảo vệ môi trường.
- Tăng cường kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên; đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.
- Tập trung xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Có biện pháp hiệu quả khắc phục ô nhiễm các dòng sông; ô nhiễm môi trường nông thôn, đô thị; ô nhiễm làng nghề, khu - cụm công nghiệp.
- Tập trung đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn, hạn chế thấp nhất việc chôn lấp rác thải. Nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình và tái chế rác thải.

- Phần đầu đến năm 2025 có ít nhất 60% số cấp xã đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi. Chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu.



Cải tạo môi trường để bảo vệ đàn cò ở thành phố Hưng Yên



Tuyên truyền bảo vệ môi trường nhân ngày môi trường thế giới



Xây dựng trạm xử lý nước thải ở các khu công nghiệp ở Hưng Yên



Mô hình phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt

**? Đọc thông tin và quan sát hình ảnh, em hãy:**

1. Nêu những lợi ích của các hoạt động có trong hình ảnh trên.
2. Trình bày một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở Hưng Yên.
3. Từ các giải pháp đã đề xuất, em hãy lập kế hoạch bảo vệ môi trường ở địa phương em.



- 1 Nêu một số biểu hiện về ô nhiễm môi trường tự nhiên ở Hưng Yên.
- 2 Sơ đồ hoá các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tự nhiên ở Hưng Yên.
- 3 Em đã và sẽ làm gì để bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương?



- 1 Em hãy viết một đoạn văn ngắn/ làm poster/ vẽ tranh,... để tuyên truyền cho mọi người biết bảo vệ môi trường.
- 2 Em hãy chọn một trong các thành phần (đất, nước, không khí, sông, hồ...) để tìm hiểu về môi trường tự nhiên ở địa phương em theo hướng dẫn sau:
  - Tìm hiểu qua tài liệu và thông tin trên internet.
  - Tìm hiểu qua thực tế: quan sát, theo dõi (đối với không khí, sông hồ) hoặc lấy mẫu (đất, nước) để mô tả, ghi chép lại đặc điểm của đối tượng lựa chọn.
  - Nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm thành phần môi trường đó (nếu có) và đề xuất giải pháp xử lý ô nhiễm.



# CHỦ ĐỀ 6

## TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG EM

**Học xong chủ đề này, em sẽ:**

- Nêu được một số truyền thống tốt đẹp của quê hương.
- Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương.
- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.



"Quê hương là gì hả mẹ  
Mà sao cô dạy phải yêu?  
Quê hương là gì hả mẹ  
Ai đi xa cũng nhớ nhiều?..."  
(Trích "Bài học đầu cho con" -  
Đỗ Trung Quân)



Cây đa cổ  
(xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên)



1. Những câu thơ trên gợi cho em điều gì?
2. Em còn biết những bài thơ nào trong thơ ca Việt Nam nói về tình yêu và niềm tự hào về quê hương?

Nằm trong vùng đồng bằng sông Hồng, hòa cùng dòng chảy lịch sử dân tộc, quê hương Hưng Yên văn hiến và cách mạng luôn gìn giữ và phát huy những truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Có thể kể một số truyền thống văn hoá của người Hưng Yên như: yêu quê hương, yêu đất nước, ý chí kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm; cố kết cộng đồng, đoàn kết gắn bó, tương thân tương ái, sống có nghĩa có tình, thủy chung, giản dị; lao động cần cù, sáng tạo, vượt qua khó khăn, xây dựng làng xóm quê hương giàu đẹp; hiếu học, tôn sư trọng đạo, cống hiến nhiều nhân tài cho quê hương, đất nước; uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, ...

Nhận thức sâu sắc về truyền thống văn hoá của quê hương, của dân tộc sẽ góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng văn minh, giàu đẹp.



## I. TRUYỀN THỐNG TƯƠNG THÂN TƯƠNG ÁI

*Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi:*

### NGƯỜI PHỤ NỮ CÓ TẤM LÒNG NHÂN ÁI

Bà Bùi Thị Mai sinh năm 1946 quê ở Hưng Yên. Sau khi nghỉ hưu, bà vẫn tích cực tham gia công tác xã hội và là Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ hưu trí thành phố Hưng Yên. Nhiều năm qua, bà đã có rất nhiều đóng góp cho các hoạt động từ thiện, nhân đạo; chia sẻ và giúp đỡ phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

Với quan niệm "Hạnh phúc là biết sẻ chia, cho đi là còn mãi", bà Mai nhận bảo trợ hai cháu nhỏ có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 2,4 triệu đồng/năm. Để có nguồn kinh phí làm từ thiện thường xuyên, bà đã tiết kiệm bằng cách "nuôi heo đất", mỗi ngày tiết kiệm từ 5 đến 10 nghìn đồng. Định kì sáu tháng hoặc một năm, bà lấy tiền ra để giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn. Bà còn vận động người thân trong gia đình tích cực làm công tác thiện nguyện. Mỗi năm vào dịp Tết Nguyên đán hay ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, bà cùng với người thân trong gia đình dành tặng các hội viên nghèo, các gia đình chính sách, các cháu nhỏ với số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng. Noi theo tấm gương của mẹ về tấm lòng nhân ái, người con của bà Mai cũng đã nhận bảo trợ một cháu nhỏ và một phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn với số tiền là

3,6 triệu đồng/năm. Riêng đợt dịch Covid19 đầu năm 2020, để góp phần cùng cả nước chung tay phòng chống dịch, gia đình bà Mai đã ủng hộ 5 tạ gạo, 10 thùng mì tôm, 25 lít dầu ăn, tổng trị giá đến 10 triệu đồng.



Những việc làm nhân đạo, từ thiện của bà Mai không chỉ tiếp nối truyền thống “lá lành đùm lá rách”, “thương người như thể thương thân” của nhân dân Hưng Yên, mà còn lan tỏa thông điệp về tình yêu thương, tinh thần “tương thân, tương ái” đến các hội viên trong chi hội cán bộ hưu trí thành phố. Các hội viên trong Chi hội Phụ nữ hưu trí Thành phố, ngoài việc ủng hộ vào quỹ nhân ái chung của Chi hội còn nhận bảo trợ hàng tháng đối với 6 cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với số tiền bình quân 7,2 triệu đồng/năm.

Nhiều năm liền, bà Bùi Thị Mai được các cấp chính quyền khen thưởng vì có thành tích trong hoạt động công tác Hội và phong trào phụ nữ. Năm 2020, bà vinh dự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên tặng bằng khen vì có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020. Với bà, niềm hạnh phúc lớn nhất là giúp đỡ được những mảnh đời không may mắn để họ có động lực vươn lên trong cuộc sống.

(Theo Nguyễn Liên - tuyengiaohungyen.vn)



1. Theo em, việc làm của bà Mai nói lên điều gì? Em có suy nghĩ gì về câu chuyện trên?
2. Hãy kể một câu chuyện về tinh thần tương thân, tương ái của người dân mà em biết ở nơi mình sinh sống.
3. Hãy kể ít nhất một việc em hoặc người thân trong gia đình em đã làm thể hiện tinh thần tương thân, tương ái.

## II. TRUYỀN THỐNG ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

*Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:*

### HUNG YÊN VỚI PHONG TRÀO ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Hung Yên là tỉnh có truyền thống văn hiến và cách mạng. Trong lịch sử, Hung Yên là vùng đất có nhiều danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc. Trong thời đại Hồ Chí Minh, trải qua các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc và bảo vệ Tổ quốc, Hung Yên đã có khoảng 146 nghìn người có công với cách mạng, trong đó có 24 870 liệt sĩ, 2 227 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 737 lão thành cách mạng, 522 cán bộ tiền khởi nghĩa, 15 204 thương binh, 8 364 bệnh binh, 5 170 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học, 1 860 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày, 87 000 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến.

Thấm nhuần đạo lí “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, trong những năm qua, toàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành giải quyết hồ sơ tồn đọng sau chiến tranh. Hiện nay, hàng tháng tỉnh Hung Yên chi trả trợ cấp cho gần 30 000 đối tượng người có công ; 100% số xã, phường, thị trấn, đạt tiêu chuẩn làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công. Đa số gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương.

Phong trào “đền ơn đáp nghĩa” trong toàn xã hội được đẩy mạnh: vào các dịp lễ, tết, ngày Thương binh liệt sĩ (27 – 7), cùng với việc trân trọng gửi quà tặng của Chủ tịch nước, tỉnh đã tổ chức các đoàn thăm hỏi, tặng quà đến các gia đình chính sách; Trung tâm nuôi dưỡng, chăm sóc người có công được xây mới, nâng cấp; công tác tìm kiếm, xác định, quy tập hài cốt liệt sĩ được quan tâm; các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh thường xuyên được tu bổ, chăm sóc; các hoạt động tri ân được tổ chức thường xuyên. Hàng năm, tỉnh duy trì tổ chức đoàn cán bộ đi thăm, viếng các nghĩa trang liệt sĩ, diểm di tích ghi dấu sự hi sinh anh dũng của các anh hùng liệt sĩ, thanh niên xung phong và các tầng lớp nhân dân như: Di tích Quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Đường 9, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Vị Xuyên, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc tế Việt - Lào,



Nghĩa trang Điện Biên Phủ, Khu Tưởng niệm liệt sĩ thanh niên xung phong ngã ba Đồng Lộc, Trưng Bôn,...



*Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ*

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa được cộng đồng xã hội tích cực hưởng ứng. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và cán bộ, nhân dân Hưng Yên luôn có những hình thức sáng tạo, thiết thực trong các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhằm tôn vinh, tri ân các anh hùng, liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương bệnh binh và người có công, chung tay xoa dịu những đau thương, mất mát qua các cuộc chiến tranh... Qua đó, động viên toàn thể cán bộ, đảng viên trong tỉnh tiếp tục xây dựng quê hương, đất nước giàu đẹp, văn minh.



1. Hoạt động đền ơn, đáp nghĩa ở Hưng Yên được thể hiện bằng những công việc cụ thể nào?
2. Tại sao cần tổ chức hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với các gia đình chính sách, người có công với cách mạng?

### III. TRUYỀN THỐNG HIẾU HỌC Ở QUÊ HƯƠNG HUNG YÊN

*Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:*

#### TRUYỀN THỐNG HIẾU HỌC Ở HUNG YÊN

Hung Yên là miền đất có truyền thống hiếu học. Trong hơn 845 năm nền khoa cử phong kiến, khởi đầu từ trạng nguyên khai khoa của tỉnh là Đỗ Thế Diên (năm 1185, đời Cao Tông nhà Lý) đến vị đỗ tiến sĩ cuối cùng là Nguyễn Duy Thiện (đỗ Phó bảng năm 1901, đời Thành Thái nhà Nguyễn), Hung Yên đã có tới 228 người đỗ đại khoa. Việc tôn vinh sự học được thể hiện rõ nhất là xưa kia, hầu như làng nào, tổng nào, huyện nào cũng có văn từ, văn chỉ. Ở cấp tỉnh, vào năm 1839, Văn Miếu Hưng Yên (Văn Miếu Xích Đằng) được xây dựng. Văn Miếu Xích Đằng là một trong sáu văn miếu cổ trên cả nước tồn tại đến ngày nay, như một biểu tượng về truyền thống hiếu học của Hưng Yên.

Trải dài qua các triều đại, vùng đất Hưng Yên đã hình thành nên nhiều làng khoa bảng, nhiều dòng họ khoa bảng. Theo địa danh hành chính hiện nay, toàn tỉnh có 102 làng có người đỗ đại khoa. Trong số đó, có 5 làng có trên 10 người đỗ đại khoa như các làng Thổ Hoàng, Phù Vệ (huyện Ân Thi), Xuân Cầu, Đan Nhiễm (huyện Văn Giang), Lạc Đạo (huyện Văn Lâm),...



*Phát thưởng cho học sinh*

Dòng họ có vai trò rất to lớn trong việc tạo dựng, duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của các làng xã xưa. Ở Hưng Yên thời phong kiến, có nhiều dòng họ duy trì được truyền thống hiếu học, nhiều người đỗ đạt qua các kì thi Hội, thi Đình, như:

- Dòng họ Dương ở xã Lạc Đạo (huyện Văn Lâm) có Dương Phúc Tư (đỗ Trạng nguyên năm 1547), Dương Hoàng (năm 1637), Dương Thuần (năm 1628) Dương Hạo (năm 1640), Dương Lệ (năm 1712), Dương Quán (năm 1718); Dương Công Thụ (năm 1731) Dương Sử (năm 1754) và Dương Trọng Khiêm (1754).

- Họ Hoàng ở xã Thổ Hoàng (nay là thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi) có Hoàng Tuân (đỗ năm 1553), Hoàng Chân Nam (năm 1571), Hoàng Công Chí (năm 1670), Hoàng Công Bảo (năm 1710), Hoàng Bình Chính (năm 1775).
- Họ Ngô ở xã Đường Hào (nay thuộc xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ) có Ngô Khiêm (đỗ năm 1563), Ngô Triệt (năm 1637), Ngô Hải (năm 1664).
- Họ Lê ở xã Liêu Xá (huyện Yên Mỹ) có Lê Hữu Danh (đỗ năm 1670), Lê Hữu Hỷ (năm 1700), Lê Hữu Mưu (năm 1710), Lê Hữu Kiều (năm 1712), Lê Trọng Tín (năm 1748), Lê Hữu Dung (năm 1775).
- Họ Ngô ở xã Phù Vệ (nay thuộc xã Tân Phúc, huyện Ân Thi) có Ngô Văn Phòng (đỗ năm 1484), Ngô Mậu Đôn (con Ngô Văn Phòng, đỗ năm 1523), Ngô Mậu Du (năm 1565), Ngô Văn Chính (cháu Ngô Mậu Du, đỗ năm 1637),...

Chăm lo việc học hành, thi cử của con em hầu như là việc quan trọng hàng đầu của nhiều gia đình, dù hoàn cảnh khó khăn thế nào cũng cố gắng vượt qua. Nhiều gia đình là những trường học nhỏ, ở đó ông dạy cháu, cha dạy con, anh dạy em để đỗ đạt cao như cha con, ông cháu Đỗ Nhân (làng Lại Ốc, huyện Văn Giang) *kế thế dăng khoa*: Đỗ Nhân thi đỗ năm 1493; hai con là Đỗ Tông thi đỗ năm 1529, Đỗ Tấn thi đỗ năm 1535. Hoặc như cha con Đỗ Trác Dị ở thôn Đỗ Xá, thị trấn Yên Mỹ (thi đỗ năm 1547); Đỗ Cung (thi đỗ năm 1580),...

Đến nay, nhiều thôn làng, dòng họ, gia đình vẫn tiếp nối truyền thống hiếu học, là nơi sản sinh, nuôi dưỡng, đào tạo nên đội ngũ trí thức đông đảo. Tiêu biểu như dòng họ Dương ở làng Phú Thị (xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang) với các tên tuổi như: nhà giáo, nhà nghiên cứu, soạn giả Dương Quảng Hàm; nhà văn, dịch giả Dương Tự Quán; họa sĩ Dương Bích Liên; giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Anh hùng lao động Dương Trọng Bái,... Hay như dòng họ Nguyễn Lân ở tổ dân phố Ngọc Lập (phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hòa) với các tên tuổi như Giáo sư, Nhà giáo nhân dân Nguyễn Lân cùng bảy người con đều có học hàm giáo sư, phó giáo sư, có người được phong tặng Nghệ sĩ Công huân<sup>(1)</sup>, Nhà giáo nhân dân, Anh hùng lao động. Thế hệ các cháu của giáo sư Nguyễn Lân cũng có nhiều người là giáo sư, tiến sĩ...

Việc xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học đã trở thành phong trào trong toàn tỉnh. Tính đến tháng 1 năm 2021, toàn tỉnh có 268 060

<sup>(1)</sup> Nghệ sĩ Công huân: Một danh hiệu nghệ sĩ của Liên Xô trước đây, tương đương với danh hiệu Nghệ sĩ Ưu tú của Việt Nam hiện nay.

gia đình (chiếm 71% số gia đình) đạt danh hiệu “Gia đình học tập”; có 1 336 dòng họ (chiếm 69,76% số dòng họ) đạt danh hiệu “Dòng họ học tập” và 745 cộng đồng (thôn, tổ dân phố) đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 121 xã, phường, thị trấn đạt danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp xã. Đó chính là tiền đề để sự nghiệp giáo dục của Hưng Yên phát triển. Hằng năm, chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn của Hưng Yên được duy trì. Tỷ lệ học sinh đỗ đại học của Hưng Yên thuộc nhóm các tỉnh cao nhất toàn quốc. Trong tổng số khoảng 22 000 trí thức (có trình độ Đại học trở lên) toàn tỉnh, có gần 1 000 tiến sĩ, hơn 2 000 thạc sĩ,...

Tinh thần hiếu học trong mỗi gia đình, dòng họ, cộng đồng là nét đẹp văn hóa, truyền thống quý báu của Hưng Yên. Phát huy truyền thống ấy, mỗi người dân Hưng Yên tiếp tục học tập, lao động và cống hiến, góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.



1. Truyền thống hiếu học của Hưng Yên được thể hiện như thế nào?
2. Truyền thống hiếu học của Hưng Yên có giá trị gì đối với mỗi chúng ta?



- 1 Hãy nêu một truyền thống tốt đẹp của quê hương Hưng Yên mà em biết.
- 2 Gia đình, dòng họ em có những truyền thống tốt đẹp gì? Hãy nói về truyền thống đó với bạn lớp em.
- 3 Em sẽ làm gì để phát huy những truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, quê hương mình?



Hãy bày tỏ ý kiến của em đối với:

- Những lời nói, việc làm thể hiện truyền thống tốt đẹp của quê hương em.
- Những lời nói, việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương em.

(Gợi ý: Em có thể bày tỏ ý kiến của mình bằng một trong những hình thức: vẽ tranh, pano, áp phích; sưu tầm hình ảnh thể hiện được ý kiến của em...)



---

Bản quyền thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên.

---

## **TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN LỚP 6**

**Mã số: ...**

In ... bản, (QĐ 192) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: ...

Địa chỉ: ...

Cơ sở in: ...

Số ĐKXB:

Số QĐXB: .../QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm ...

Mã số ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm ...